

Số 180



Tuổi hoa

NĂM THỨ 11 — BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 180

NGÀY 1 THÁNG 7
1972

CHỦ-NHIỆM :
CHÂN-TÍN

CHỦ-BÚT :
NGUYỄN TRƯỜNG-SƠN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN :
CHÂN-HIỆP

QUẢN-LÝ :
VÕ-VĂN-HỮU

Tạp - Chí TUỔI - HOA
xuất bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng

Giá một năm 850đ. Miền
Trung và Cao Nguyên 900đ
Giá ủng hộ 1000đ trở lên.

Thư từ bài vở gửi :
CHÂN HIỆP

Bưu phiếu, Chi phiếu và
hiện kim xin đề :
Quản lý VÕ VĂN HỮU

Tòa Soạn : 38, Kỳ Đồng
SAIGON-3 - Đ. T. 99.034

• Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước. Muốn
thay địa chỉ mới xin vui
lòng cho biết địa chỉ cũ.

ĐỌC TRONG SỐ NÀY :

Thái Sơn cao vời	NGUYỄN THÁI HẢI	3
Thiết tha (thơ)	TRÀ GIANG	9
Kim Chi tháp	HỒNG TỬ VĂN	10
Một tuần bệnh với thi	NGUYỄN QUỲNH	18
Mơ nhiều kỷ niệm	TÊ TÊ	22
Hạ buồn (thơ)	TRẦN BA LUẬT	26
Điệp vụ dưới đáy biển (tranh)	ĐOÀN ĐỨC TIỀN	27
Đoàn quân dũng cảm	HOÀNG ĐĂNG CẤP	33
Những vấn đề của Tuổi Hoa	CHÂN HIỆP	41
Mùa hạ và kỷ niệm rêu xanh	MINH HÀ	46
Dzíc-Dzắc	TRANG VY	50

ĐỒNG CỎ NON :

Gửi chút dư hương (thơ)	SÓNG BẠC TRÙNG DƯƠNG	51
Lời mèo con	NGUYỄN VỌNG CÁC	52
Viết cho quê hương	CẨM NHUNG	56
Bé Việt Bé Nam (tranh)	ĐÌNH	58
Tranh bìa : Kỷ niệm Hè	của VI VI	

KHI đoàn quân xuất hiện, hàng một, người nọ cách người kia dăm bước, súng trên tay chĩa ra hai bên, đi dài như con rắn trên quãng đường rầy bên kia đường, ấy cũng là lúc trống tan học trường tôi vang lên.

Những tiếng thùng thùng nghe quen thuộc và đầm ấm làm sao ! Các thầy, các cô thì như đập ngán, tiếng trống thì như giải phóng. Chúng tôi ào ra khỏi lớp. Như thác lũ. Như mưa điên. Có lẽ còn hơn ong vỡ tổ gấp bội. Nhất là lớp tôi, lớp có nhiều học sinh ngụ chung một khu xóm xa trường đến hơn ba cây số.

Tôi đợi em tôi, thằng Nghiêm, nơi cổng trường, rồi hai chị em mới nối gót các bạn đi bộ về nhà. Bên kia đường, con rắn linh của trung tâm huấn luyện vẫn trườn đi. Bên này đường, con rắn học trò chúng tôi cũng trườn đi. Nhưng thay vì hàng lối, thứ tự, oai nghiêm, chúng tôi, đưa đi một mình, đưa cặp kè với bạn, đưa gập ống lon giờ chân đá, đưa cười to, đưa chuyện vãn, đôi khi, dạt ra đến phần ba đường cái. Xe cộ trên quãng đường này tương đối ít. Thật hiếm, một chiếc xe vận tải to tướng, cồng kềnh vụt qua, thẳng đường đi Quảng Ngãi. Thỉnh thoảng, một chiếc xe hơi « đầu cụt » chúng tôi gọi loại xe chuyên chở hành khách mới xuất hiện này như thế — với khách tây-nhóc, với quang gánh, thùng mẹt phía sau, trên mui từ Phù Cát chạy về Qui Nhơn hay ngược lại. Xe lôi, với bác, những chủ tài xế trên nệm chiếc gấn máy, thì tương đối nhiều. Nhưng chẳng hề gì, các bác,

NGUYỄN THÁI HẢI

Thái Sơn

cao vời

các chú ấy nhất định phải tránh chúng tôi rồi. Bằng những hồi còi inh ỏi. Hay bằng những câu la lối :

« Xích dzô ! Xích dzô ! ». Đáp lại, chúng tôi dạt vào lề đường. Có khi, một đứa nào đó, gọi vời theo :

— Cho quá giang đi chú !

Rồi cười lên khảnh khách, nhìn theo bóng chiếc xe lôi nhỏ dần trên quốc lộ.

Chiều nay, trời bỗng dưng sập tối vì một đám mây lớn phía trời tây. Hường phi trường quân sự, góc trời lóe sáng hắt, ửng đỏ. Phía trung tâm huấn luyện, những hồi còi tập hợp đã vang lên từng chập. Đi bên tôi, Nghiêm có vẻ buồn. Tôi hỏi :

— Bữa nay có chuyện chi vui không Nghiêmm?

Nghiêmm giết mình:

— Chi vậy chi?

Em tôi như đang nghĩ ngợi gì đó thì phải. Thằng bé lên chín, nhưng còn khờ như mới lên bảy, lên tám, với cái đầu hớt ngắn — kiểu tóc ba phần của mấy người lính trung tâm huấn luyện — và cái miệng hay cười với hai bờ môi đỏ như son — nét tương của những người quý phái — nhích cái cặp da cũ, sờn rách ra sau lưng, hai tay ghệt chặt, quay nhìn tôi, đợi nghe lại câu hỏi. Tôi bỗng cười vu vơ:

— Mày đang nghĩ gì đó? Nghiêmm!

Nghiêmm ấp úng:

— ... đâu có...

— Chừ sao tao hỏi, mày không nghe...?

— ...Tại...Tại em không đề ý...

— Mà thôi...Bỏ bữa nay trong lớp có chuyện gì sao mà coi mày buồn dữ vậy?

Nghiêmm lặng thinh. Em tôi bước hơi chậm lại, đầu nghiêng nghiêng mắt hướng về phía khu xóm xa xa. Tôi gắng hỏi:

— Sao? Chuyện chi vậy?

Một lúc lâu im lặng, một lúc lâu với những bước chân nặng nề trên đường, em tôi mới nói nhưng không phải để trả lời câu hỏi của tôi. Nghiêmm nói:

— Sao ba đi lâu quá? Chị hỉ?

Chỉ bấy nhiêu, tôi đã hiểu vì sao. Tôi nghiệp em tôi. Sao ba đi lâu quá? Sao ba đi lâu quá? Không biết lần này là lần thứ mấy chục, mấy trăm, em tôi hỏi câu đó. Bỗng dưng tôi thấy ngại ngùng,

không thốt nổi câu trả lời « Ba mai mới ba về » như mọi khi. Tôi buồn giọng:

— Ờ... Không biết sao ba đi lâu quá vậy nữa...

— Hay là ba quên mẹ, quên chị em mình rồi...?

— Không đâu...

— Chớ sao...

Chúng tôi đã về đến xóm. Trời vừa tối. Ngon núi sau lưng xóm tôi xám xám hắt. Vài nhà đã lên đèn, ánh đèn dầu vàng vàng, buồn buồn. Em tôi bỗng hỏi:

— Chị nè, ngon núi kia có phải núi Trường Sơn không chị?

— Thì đó chớ gì.

— Cô giáo em mới kể về núi Trường Sơn đó... Dài thật là dài... Chạy hết thầy miền Trung lận...

—...

— Cô chỉ cho tui em coi bản đồ nữa... Em thấy núi Trường Sơn nhìn ra biển...

—...



— Đứng trên ngọn núi, không biết mình có thấy biển không chị hỉ?

— Ơ... Không biết nữa...

— Phải chi thấy được biển...

— Chi vậy?

— Thi thể nào trên biển lại chẳng có tàu, biết đâu, mình thấy chiếc tàu biển có ba trên đó...

Tôi bật cười trước ý nghĩ vu vơ của em. Vu vơ như số tuổi lên chín của nó. Số tuổi còn quá ít để hiểu những vấn đề cần suy nghĩ. Cũng như cách đây sáu năm, đưa bé trai lên ba đã không hiểu được gì về những vụ cãi nhau, những vụ náo động trên boong chiếc tàu buôn, nơi ba nó làm việc, và rồi, không hiểu luôn chuyến phi cơ đưa mẹ con nó rời khỏi vùng trời Saigon huy hoàng, vùng trời đã quyến rũ mắt của mẹ con nó người chồng, người cha, để về đây, xứ Tây Sơn heo hút, nghèo nàn.

Tôi nói:

— Thôi, dẹp mấy vụ đó đi. Tới nhà rồi kia...

Nơi cửa tiệm tạp hoá — thật ra, một cái quán nhỏ thì đúng hơn chị Hương tôi đang ngồi vá áo. Có tiếng xèo xèo của xoong đồ xào, mẹ tôi đang xào dưới bếp.

Chị Hương đứng tay, nhìn ra:

— Tại bay về trễ quá vậy?

Nghiêm:

— Đâu có trễ chị hai. Tại trời mau tối đó chớ...

Tôi kể bằng một giọng vui vui:

— Thằng Nghiêm đòi leo núi Trường Sơn để tìm chiếc tàu biển của ba đó chị...

Chị Hương mỉm cười, nói với Nghiêm:

— Giỏi quá hỉ, mà mấy ước chừng mày leo lên đó được không?

Tôi hiểu câu hỏi đùa của chị, nhưng Nghiêm, nó chưa biết gì cả, nó đáp:

— Để em rán coi sao chị...

Tôi và chị Hương cùng cười đùa em trai ngô nghê. Rồi thoát nhiên, cả hai chị em cùng hướng nhìn về phía ngọn núi mờ xa...

B U Ò I sáng hôm ấy, sau khi rời khỏi nơi Nghiêm ngồi gặm khúc bánh mì — gốc ổi sau nhà — đề lên nhà trên trông coi cửa tiệm cho mẹ đi chợ, chị đi cất hàng: một lúc, tôi trở lại chỗ cũ thì không thấy em tôi đâu cả. Tôi gọi Nghiêm, đi tìm Nghiêm từ trước ra sau, nhưng vẫn không thấy đâu. Muốn mở cửa rào sau ra cánh đồng dưới chân núi xem có nó ngoài đó không — rí mọ với mấy cái hang để không chừng — nhưng còn cửa hàng, tôi đành trở lên.

Vào giờ những bà nội trợ tui tít nơi chợ búa, những ông công chức, thợ thuyền đều phải có mặt nơi sở làm, và những đứa trẻ chăm chú nơi trường học — tám, chín giờ sáng — cửa tiệm tạp hóa của gia đình tôi thật vắng khách. Nhiều hôm, suốt khoảng thời gian tôi ngồi trông hàng, không một người khách nào cả. Rảnh rồi, tôi hay đem những việc lật vạt ra làm: đơm cái nút, vá cái áo, thuê cho Nghiêm hàng tên nơi ngực, lời mấy cuốn truyện nhi đồng ra xem. Thường, Nghiêm là a

học bài gần đó, và tôi mãi mê với công việc trong tiếng ẽ a đó, thật thanh bình và hạnh phúc, cho tới lúc mẹ hay chị về. Sáng nay, không có Nghiêm, tự dưng tôi thấy trống trải quá, không muốn làm gì cả. Tôi chỉ mong sao mẹ, chị mau về, để tôi chạy quanh quần coi, Nghiêm ở đâu, và đang làm gì?

Mãi khi nắng lên khá cao, rồi những trái trứng gà từ vài lỗ đỉnh hàng tôn hiên nhà xuống những bao ni lông me, xi muội, những keo bánh, kẹo, chị tôi mới về. Tôi chạy a ra ngoài xe lôi, giúp chị một tay, đem hàng vào nhà. Tôi kể:

— Thằng Nghiêm đi đâu từ sáng tới giờ đó chị... Em gọi hoài chẳng thấy thừa...

— Chắc nó đến nhà bạn bè chơi chơi gì nữa... Cái thằng đến hư...

— Không chắc đâu, em nghĩ nó ra đồng...

— Thì chạy đi tìm nó thử coi sao. Để tao trông nhà cho...

Như chim sò lông, tôi chạy băng ra phía sau. Tôi gọi vang vang:

— Nghiêm ơi! Nghiêm ơi!

Mảnh vườn nho nhỏ im lìm, tiếng cành lá xào xào như bàn tán. Tôi mở cổng vườn sau, ra ngoài, cần thận gài lại rồi mới đổi mắt khắp cánh đồng tìm bóng Nghiêm. Ruộng đồng miền Trung nghèo như xứ sở, tôi chỉ đảo mắt một vòng là hết khu ruộng. Nghiêm đâu chẳng thấy. Thật lạ.

Tôi trở lại nơi cửa hàng. Chị Hương hỏi:

— Sao? Thấy nó không?

— Không thấy đâu hết chị! Kỳ ghê!

Mẹ tôi vừa đi chợ về. Chị Hương thuật:

— Mẹ, thằng Nghiêm bỏ đi đâu chơi mất biệt từ sáng tới giờ đó.

Mẹ tôi bỏ giỏ đồ ăn xuống, gỡ cái nón ra quạt phạch phạch:

— Sao không đi kiếm nó coi... Tôi:

— Con ra ngoài đồng kiếm rồi mẹ...

— Chạy qua mấy nhà quen coi có nó không. Bảo nó về gấp, tao mua quà để trong giỏ đây nè...

Tôi dạ rồi chạy đi. Nhưng mấy nhà quen, không đâu có Nghiêm hết. Mẹ tôi đâm lo:

— Nó đi từ sáng tới giờ hả?

— Con không biết rõ từ lúc nào nữa, lúc mẹ với chị đi được một chút thì con gọi nó, không thấy nữa...

— Con Hương coi nhà nghe, tao chạy đi kiếm nó chút coi...

Hai mẹ con tôi chia nhau đi tìm Nghiêm, đề một lúc, gặp nhau ngoài cánh đồng. Khi ấy, nắng đã cao và sương mù nơi lưng chừng núi tan hẳn. Mẹ tôi lơ đãng nhìn về phía đó. Ánh mắt bà bỗng sáng lên. Bà chỉ tay về phía trước, nói với tôi:

— Máy ngó kỹ coi, có phải thằng Nghiêm đó không?

Tôi nhìn theo hướng tay mẹ. Và tôi thấy nơi lưng chừng núi, xen lẫn màu xanh rêu của cây cỏ, một cái áo đỏ nâu thoăn thoắt leo lên. Cái áo đỏ nâu của em tôi.

Tôi chạy dài trên đồi, gọi lớn:

— Nghiêm! Nghiêm!

Nhưng dường như em tôi không

nghe gì cả. Cái áo đỏ ở quá cao. Nó vẫn lên cao dần.

Mẹ tôi cũng vừa chạy, vừa gọi thật lớn :

— Nghiêm ! Leo lên đó làm gì vậy con ? Xuống mẹ nói !

Nghiêm vẫn không nghe được gì. Mẹ tôi hết hoảng :

— Không xong rồi, phải đuổi cho kịp nó. Núi không có đường mòn bám cây mà leo nguy hiểm lắm... Nhan... Con leo được không ?

— Dạ được...

— Leo theo mẹ nghe...

Mẹ con tôi chạy như bay về phía chân núi. Kịp rồi hã leo lên.

Ngon núi với cây cỏ loài xa nơi mặt đất thì nhiều, nhưng những cây cao thỉnh thoảng mới gặp, hơi dốc, rất khó leo. Thường xuyên, khi nào nổi hứng lắm, chỉ bng rủ tôi và Nghiêm leo lên *Khởi*, nhưng chỉ một quãng ngắn... cùng. Leo lên tìm một gốc cây nào đó, ngồi nói chuyện, hay đi quanh quẩn tìm hái sim. Nghiêm còn nhỏ, lần nào leo, nó cũng than mệt rồi nhìn lên đỉnh núi tắc lưỡi, bít hà. Thế nhưng sáng nay..

Mẹ tôi leo mau quá, bỏ tôi một quãng khá xa. Nghiêm tít trên cao.



Tôi lưng chừng dưới. Mẹ tôi bắc tay làm loa gọi :

— Nghiêm ! Nghiêm !

Em tôi vẫn chưa nghe. Tôi lên gần tới. Mẹ tôi :

— Hay là con xuống đi, để mình mẹ leo theo nó đủ rồi...

— Con không xuống đâu... Mẹ cứ để con leo từ từ lên...

Mẹ tôi nhìn tôi ái ngại. Cuối cùng, mẹ đành quyết định :

— Cần thận nghe con...

Rồi mẹ bám cây, leo lên. Tiếng gọi của mẹ lồng lộng trong gió mai. Một khoảng lưng mẹ ướt đầm mồ hôi. Em Nghiêm tôi vẫn vô tình lên thật cao. Mẹ tôi cũng xa tôi dần. Tôi đưa mắt nhìn xuống phía dưới, và tôi bỗng thấy chóng mặt. Có lẽ Nghiêm nhớ lời chị Hương dặn : khi leo lên đừng nhìn xuống. Nó không hề quay lại.

Càng lên cao, trời càng lạnh đủ nắng đang đổ rục. Tiếng mẹ tôi vẫn vang vang :

— Nghiêm ! Nghe mẹ gọi không ? Nghiêm !

Em tôi bỗng đứng lại. Có lẽ nó đã nghe tiếng mẹ gọi. Mẹ tôi leo mau hơn. Nghiêm đứng lại hẳn, quay đầu lại. Mẹ tôi :

— Xuống đi con ! Leo lên đó làm gì vậy ?

Với cái áo đỏ nâu sậm màu hơn, màu đỏ nâu với mồ hôi ướt đầm, em tôi nhìn mẹ rồi ngược nhìn lên đỉnh núi, không còn bao xa nữa. Rồi nói lại leo. Mẹ tôi tiến lên mau hơn. Tôi đứng tựa vào một gốc cây — không còn đủ sức leo thêm nữa — nhìn hai người trên cao. Cái áo trắng của mẹ tôi và cái áo đỏ nâu của em tôi lúc một gần

hơn. Rồi cuối cùng, Nghiêm bị giữ lại. Tôi không còn nghe được những gì mẹ tôi nói với Nghiêm nữa — xa quá — nhưng tôi thấy rõ, Nghiêm vùng vằng trong tay mẹ, và nó khóc. Tôi bỗng nhìn xuống phía dưới. Những nếp nhà nhỏ xíu nằm im lặng dưới chân núi làm tôi giật mình. Chúng tôi đang ở một cao độ đáng kể!

Lúc mẹ tôi đưa Nghiêm xuống đến nơi tôi đứng đợi, em tôi vẫn còn khóc. Mẹ tôi chỉ vào tôi:

— Mày coi đó, chị mày nó leo đến mệt phờ ra đó. Sao hư vậy con?

Nghiêm ngược nhìn lên đỉnh núi tiếc rẻ. Mẹ tôi nhẹ giọng:

— Thôi, đứng đây nghỉ một chút rồi xuống. Tao mệt quá rồi...

Nghiêm đứng im, thút thít, thỉnh thoảng lại nấc lên. Mẹ tôi bảo tôi:

— Mày hỏi nó thử coi, Nhan! Tao hỏi, nó nhất định không nói leo lên núi để làm gì nữa...

Không cần hỏi, tôi cũng đã biết, và biết rất rõ. Tôi nhớ đến cái mà tôi gọi là ý nghĩ vu vơ của em tôi hôm nào. Những lời ngây thơ của

nó văng vẳng bên tai tôi: «Đừng trên ngọn núi, mình có thấy biển không chị hả?... Thế nào trên biển chẳng có tàu... Biết đâu mình thấy chiếc tàu có ba...»

Tôi nói với mẹ:

— Nó leo lên núi để ngó biển đó mẹ.

Mẹ tôi ngạc nhiên:

— Chi vậy? Con khùng rồi hả Nghiêm?

— Nó muốn thấy chiếc tàu biển có ba trên đó...

Bờ môi mẹ tôi run run. Bà nhìn em tôi không rời. Rồi hai mắt bà long lanh. Bà hỏi:

— Phải vậy không Nghiêm?

Em tôi không đáp, mà nó bỗng khóc lớn, bật thành tiếng. Mẹ tôi chạy lại, ôm gọn nó trong vòng tay. Bà nói: «Tội nghiệp quá» rồi khóc theo.

Tôi ngược nhìn lên đỉnh núi, nghe tự lòng tôi, đâu đó, của nỗi dành riêng cho Nghiêm: «Em yêu của chị ơi! Thái sơn cao vời lắm!».

(Trong «Hãy mưa trên đồng hoang»)

NGUYỄN THÁI HẢI



TỦ SÁCH
TUỔI HOA

Ấn hành đều đặn mỗi tháng 3 loại:
HOA XANH, HOA ĐỎ và HOA TÍM

PHÁT HÀNH TRONG THÁNG 5:

- VŨ KHÚC TUYỆT VỜI của Hoàng Đăng Cấp ✓
- BỨC MẬT THƯ của Nam Quân ✓
- PHƯỢNG của Thụy Ý ✓



Thi tha

Em tha thiết xin một lần được
nói
Tiếng quê hương ngọt lịm ở bờ
môi
Đã từ lâu chim sẻ vút im lời
Vườn cây cỏ âu sầu tìm đất mới
Miền Trung đó làm sao em dám
với
Khi núi sông vang vọng áng mây
mờ
Gió cũng buồn chưa vẹn một lời
thơ
Ánh nắng nhạt hắt hiu vòn hoa
là
Vạn lời thương vô về nơi biển
cả
Dòng sông Trà lặng lẽ nhận đau
thương
Ôi xót xa máu đỏ với đêm trường
Từng canh một chấp chờn nghe
súng nổ
Cây lúa mộng trở bông rồi đơn
nụ
Dân quê mừng trông mưa nắng
thuận hòa
Nhưng khai quang trời hồi lửa
uơm hoa
Đã khô cháy mất rồi bao sức
sống

Quê hương ơi có nghe hồn lắng
dọng
Một sớm mai đồi núi bị san bằng
Lá ghen ngào thổi những phũ
vinh quang
Chim lia tổ bầy khoáng ngàn
vạn dặm
Em chờ đợi một ngày mai tươi
thắm
Trên đường về có mây trắng yêu
thương
Và dưới kia dòng nước nhẹ vẫn
vương
Đẩy Trà Khúc muôn đời em vẫn
nhớ
Quê hương ơi xin cho em được
gọi
Tiếng thanh bình từ ý nghĩ hoan
ca
Nếu gió lay cành trúc vẫn la đà
Em trở lại mong tuổi còn thơ dại
Và ngày đó nắng vàng không rực
cháy
Nhưng đâu còn đồi cỏ vẻ đơn sơ
Đồi hoa sim sắc tím nhạt màu mơ
Em đã hái đã mơ làm công chúa

TRÀ GIANG
(Bút nhóm Hoa nắng)

Kim

Chỉ tháp



NGÀY xưa, tại một vùng sơn cước có một người tiểu phu chết vợ. Hàng ngày cứ sáng tinh mơ khi con chim Hoàng vừa đập cánh gáy là anh ta đã lục tục vào rừng hái củi để hôm sau xuống chợ đổi gạo. Việc làm vất vả là vậy nhưng anh ta rất vui vì dù sao cũng làm tròn được bổn phận của người cha đối với hai đứa con côi đi tích ruộng thịt của người vợ hiền để lại.

Thằng Kim, con trai lớn của anh năm ấy mười ba tuổi, con Chỉ sinh sau anh hai năm. Năm năm qua mất mẹ, ngoài tình cha con thiêng liêng, Kim và Chỉ khấn khít thương yêu như không thể sống xa vắng nhau.

Tình gà trống nuôi con bằng ngần ấy cũng đem đến cho người cha không may mắn này ít nhiều an ủi. Nhưng chầy ngày dài tháng sự cực nhọc đi sớm về tối với cơm nước vất vả cộng cùng cảnh tình lá reo, suối chảy nhất là về những đêm tĩnh mịch lòng anh ta không tránh được nỗi miềm trống

trái, cô đơn. Thế là ít lâu sau, anh ta dần về cho Kim và Chỉ một người kể mẫu :

« Mấy đời bánh đúc có xương
Mấy đời dì ghẻ mà thương chồng »

Người kể mẫu ấy không khác hơn điều mà ca dao đã hát. (Vắng mặt chồng là mẹ ta chửi ngoa, xách khoé :

— Kim làm cho đi cái này !

— Chỉ lại đây đi mượn... !

Cứ hùng hục với công việc suốt ngày. Kim Chỉ không ngại bị đầy dọa. Đã thế lại còn đòn roi chửi mắng. Điều làm cho Kim Chỉ tủi lòng nhất là mẹ ta còn là cả mẹ ra mà mắng xéo :

— Mẹ mầy dạy mầy như vậy ư hả ?

— Mẹ mầy thật khéo sanh nhai khôn đúc l...

Thế mà khi chiều về, mẹ ta cười như là mặt ngọt khi mẹ kể chuyện săn sóc hai anh em Kim Chỉ cho chồng nghe. Nếu có chuyện xấ

thì là chuyện Kim Chỉ hồn ầu và biếng nhác...

Người cha rất mực thương con nhưng lại là người đàn ông mù quáng vì đàn bà. Tiếng nói chanh chua của mẹ ta nếu thoát đầu không gây ất giáp gì nhưng ngày qua ngày đã thấm dần và bắt đầu gây sóng gió trong lòng anh ta. Anh ta đã bắt đầu đánh rầy con. Hai anh em chỉ thút thít khóc. Nhiều lần bị đánh oan ức, hai anh em thủ thỉ kể thật cho cha nghe. Vì thế nhiều khi đánh con rồi, anh ta hối hận ngồi khóc. Khi hiểu được đôi điều bức hiếp con anh bèn nói lại với vợ. Thế là mẹ ta dấy nầy bức đầu, bức tóc. Mẹ bảo anh ta nghe lời con hơn tin lời vợ. Và rồi mẹ nằm vùi ra, không cơm cháo.

Một ngày nọ mẹ nằm vùi cả ba hôm liền. Đầu tóc rối nùi mặt mày thiếu nảo. Cứ chiều đến, giờ chồng sắp về thì mẹ càng như người sắp chết. Vì lòng thương vợ anh ta hết sức lo lắng cháo rau. Anh ta đi chạy thầy, và tự tay xác thuốc cho vợ. Nhưng thuốc cháo không làm mẹ thuyên giảm. Thấy thế anh ta lại càng quỳnh quáng, lo sợ. Biết được lòng chồng, đêm nọ, mẹ ta mới thủ thỉ với chồng :

— À này mình, suýt nữa em quên. Hồi hôm này em nằm mơ.

— Em nằm mơ sao ?

— Nằm mơ sao kỳ cục quá, em sợ !

— Em hãy kể lại cho anh nghe đi !

— Em đang nằm chiêm thiếp sao lại thấy có người đến dạy phương thuốc trị bệnh của em. Người ấy

là một ông già, già lắm, râu tóc bạc phơ, tay cầm cây phất trần, bảo mạng em là mạng kim, còn mạng hai con là mạng hoả. Kim hoả xung khắc. Do đó bệnh em muốn mạnh là phải... là phải...

Người tiểu phụ nghe thế vội hỏi :

— Là phải sao ?

— Mà mình có thật thương em không ?

— Sao em lại nói vậy ?

— Em sợ em nói thật mà mình không tin.

— Em cứ nói đi, không tin em còn tin ai ?

Mẹ ta làm vẻ nũng nịu :

— Người ấy bảo bệnh em chỉ lành là khi nào ăn được một bát cháo gan của hai con kia !

Nói vừa dứt lời mẹ ta rùng mình làm như ghê tởm và ôm chặt lấy chồng lắc đầu, thè lưỡi. Tiếp đó mẹ ta lại hắt ra những tiếng rên như đuối sức.

Miệng lưỡi độc ác của mẹ đi ghê quả đang lấn áp tình phụ tử. Anh ta nghe qua câu chuyện như thế mà cả tin nên đầu óc đâm ra phân vân : Giết con để cứu vợ, vợ sống, mà con chết ?!!! Lòng anh ta như đang xác muối, đầu óc căng thẳng như dây đàn. Còn mẹ vợ sau cái trò sắp đặt lại ngóng tai nghe ngóng câu trả lời của chồng nhưng anh ta đã phải lặng thinh dành thì giờ cho sự tính toán làm việc.

BẮT đầu từ hôm sau, anh ta bảo con ở nhà mỗi ngày nấu thêm hai nồi cơm và đồ ra phôi. Thăng Kim, con Chỉ không biết cha định làm gì nhưng vẫn vâng lời.

Một hôm, lúc trời vừa hừng, sau khi đã dậy từ canh ba để mài rựa cho bén, anh ta vào gọi hai con và bảo cùng theo vào rừng hái củi. Kim, Chỉ hết sức mừng rỡ vì được đi làm với cha thoát khỏi gông cùm của người dì ghẻ. Ngoài mo com nóng mang theo hằng ngày, anh ta bảo Kim, Chỉ mang hết tất cả com khô. Kim, Chỉ khệ nệ mang xách rồi rít như chim két trong ngày mùa.

Còn anh ta thì cứ như thường ngày vác rựa lên vai và suýt con chó mực theo. Vào đến rừng, anh ta bảo:

— Hai con ở đây hái lấy củi. Cha đi dài lại đằng kia hái cho được nhiều. Khi mặt trời xuống đến đợt cây chót vót kia thì ba sẽ trở lại bó củi với hai con rồi cùng về. Nói xong anh kêu con chó mực đi.

Anh ta đi mãi cho đến một con suối đá. Ở đấy, anh đập đầu con chó mực, mổ lấy lá gan và cắt đường trở về nhà.

Kim và Chỉ cứ rán sức hái, định bụng để được cha khen và đổi được nhiều gạo. Nhưng mặt trời đã xế xuống ngọn cây rồi mà tầm hơi người cha vẫn vắng bật. Hai anh em kêu hú «ba ơi! ba ơi!» vang dậy cả góc rừng. Trả lời lại chỉ có tiếng vọng của núi ngàn. Trời lúc càng về chiều. Ánh nắng đã tắt dần. Con Chỉ ngồi quỳ xuống khóc và kêu cha thảm thiết. Chim chóc hồi hả bay về tổ. Tiếng gầm hú của thú rừng đã vắng lại. Thằng Kim biết là cha nó đã nghe lời dì ghẻ gạt bỏ hai anh em nó lại đây rồi. Nó cũng muốn khóc nhưng sợ làm em tủi lòng khóc nhiều hơn nên nó cắn môi lại, nén lòng lòng và dỗ em: «Thôi ba không

thương mình nữa nhưng chắc vong hồn má sẽ phò hộ mình. Thôi! Bây giờ ngồi đây khóc hoài lát nữa tối đến cộp beo ra ăn thịt mình mất chi bằng anh em mình đi tìm suối nước và tìm chỗ ngủ!»

Nghe anh nói có lý Chỉ đứng dậy mang lấy mo com khô và hai anh em thất thểu ra đi. Khi đến một con suối lại gặp một cây cổ thụ cạnh bên bờ gốc to ba người ôm không hết. Kim mới bảo em:

— Anh em mình leo lên cây này mà làm chỗ ngủ. Ở rừng núi mà ngủ dưới đất dễ bị thú bắt ăn lắm!

Thế rồi Kim mang hết mấy mo com và buộc dây vào rựa mang lên vai leo lên trước. Gốc cổ thụ to nhưng nhờ rễ quấn xoắn thân nên dễ leo, Chỉ cũng leo được. Hai anh em liền chặt nhánh cây lột thành sạp để nằm.

Rừng về đêm quả là xứ sở của dã thú. Chúng gầm thét, chạy nhảy tìm mồi suốt đêm. Chỉ ôm chặt lấy anh và thút thít khóc; nó vừa sợ lại vừa tủi lòng. Kim cũng không hề chợp mắt, nhiều lúc tiếng cộp beo sát dưới gốc cây nó phải chồm dậy và thủ chặt con rựa trong tay.

Cũng chính đêm hôm ấy, sau khi người tiều phu ấy về nấu nồi cháo gạo và Kim Chỉ mất đi rồi tức thì mù ta tươi tỉnh. Mù ta cười hăng hắc, ăn sạm sạp. Trong khi ấy tình phụ tử không thể chết mất mà nó đang dày vò trong lòng người cha — một người cha dù cho bất lực trước quyền rũ của đàn bà.

Sáng hôm sau và cả những ngày sau đó Kim và Chỉ chỉ quanh quẩn ở gốc cây cổ thụ ăn com khô uống nước suối và chặt cây lột thành chiếc chòi gác để sống.

sau, quen dần Kim mới leo chót vót cây mà nhìn tìm rương hương. Tuy biết rằng cha thương mình rồi nhưng nó ngóng tìm phương hướng nó. Dù rằng nó có biết nhà nằm ở hướng nào đâu? Bất chợt nó reo lên:

- À! chính hướng mặt trời mọc, đây không bao xa có khói lên. Có khói ắt chỗ ấy có ròi ở.

Sau đó nó định kỷ hướng đi và quyết định sẽ tìm đến ấy. Sáng hôm sau Kim vác lên đường. Cứ đi được một quãng nó lại vạt vỏ cây để làm cho lúc trở về. Quả là trời ung bạc đãi người lâm nạn. Mặt trời đứng bóng thì Kim gặp một thạch động, nơi ấy đá chồm nhưng cảnh vật rất mẻ. Kim nhận thấy có một đường mòn chạy thẳng vào trong. Kim vừa sợ lại vừa mừng. nép mình vào kẹt đá nghe ngóng một lúc xong lại ra đi và một khoảng lại núp nghe ngóng nữa. Đường vào động mỗi lúc một lên cao và sáng sủa. Khi lúc ánh sáng rõ mặt thì như

là có tiếng động. Kim núp vội vào khe đá, lắng nghe. Như là có tiếng người ngáy ngủ nhưng lại rất to, Kim nghe rợn cả người. Đây là hang dã thú? Nó mà đánh được hơi người chắc ta không toàn thây. Kim nắm chặt rựa trong thế thủ. Thế nhưng tiếng động kỳ dị vẫn đều đặn và mọi vật vẫn tẻ lạnh như tờ. Kim đánh bạo, rón rén bước. À ra, đây là bên này cửa động. Nhiều tảng đá như đứng, ngời, cảnh vật đẹp như tranh vẽ. Cảnh sắc thiên nhiên này cứ như quyến rũ Kim bước tới. Bất ngờ, Kim trông thấy một sân đá phẳng lì mà trên ấy phơi đầy cả cơm khô. Tưởng là mình chóa mắt vì mơ ước, Kim định thần và cúi xuống bốc thử. Đúng là cơm khô! Kim mừng quá nỗi lo chết đói mấy hôm nay đã tiêu tan. Không nghĩ gì khác, Kim vội cởi áo và nhanh tay lùa cơm khô tùm vào áo. Xong, để không lộ dấu nó khoả cơm trên sân bằng mặt lại như cũ và nhẹ nhẹ bước ra về. Cứ sợ có người đuổi theo, Kim nhắm theo lối cây vạt mà bưng đi như chạy.

Chỉ ở nhà trông anh từng giờ từng phút, khi thấy anh về vội vã



ra đón. Trông thấy anh mang về một bịch đồ và nghe kể chuyện lại càng mừng vô kể, mừng vì cuộc sống của hai anh em sẽ được kéo dài bằng nguồn cung cấp ấy.

Thời gian cứ trôi qua và như chứng kiến cho hai đứa trẻ xấu số này lớn khôn. Bây giờ đây núi rừng không còn là khủng khiếp, đáng ghê sợ nữa. Chim chóc đã thú là bạn, cây cỏ là tình. Những rễ thông dài của cỏ thụ mà trước đây Kim Chỉ cứ sợ sợ như những vòi của con thuồng luồng, ác quỷ, những sợi dây leo mình vắn vẹo xanh tươi trông như những con rắn khổng lồ hung dữ nhưng giờ đây chúng là những chiếc thang dây tiện lợi, những chiếc xích đu thiên nhiên thích thú...

Sau kỳ đi ấy, Kim lại quyết định đi lấy tiếp cơm khô và khám phá cho kỳ được điều bí ẩn trong thạch động.

Một hôm vào thạch động, Kim đánh bạo cứ theo tiếng động ấy mà tiến đến mãi.

Và kia rồi, một người khổng lồ mà cõ tay bằng cả bắp vế sắp của Kim đang nằm sãi tay sãi chân ngủ. Hẳn ngáy nghe Ồ.. Ồ... như trâu rống. Mặt bạnh ra như mê thúng lặn nếp nhăn hẳn sâu trên má chạy dài ra sát mép tai trông rất quăm trợn dễ sợ. Bàn tay hẳn buông thõng trên bề gạch, ngón to tròn như quả chuối sứ, lông lá, xù xì. Giả mà hẳn hay biết thì Kim chỉ như con kiến dưới chân voi. Dù biết hẳn ta ngủ mê nhưng Kim vẫn dò thử bằng cách hất một hòn đá rơi để gây tiếng động. Tiếng ngáy hẳn vẫn đều đều. Thế là Kim rón rén lại gần. Bên phải trái chỗ hẳn nằm lại có một bếp un. Kim

mừng quá, bước lại lấy lửa và ra sân cơm hốt lấy một bọc xong quày quả trở về.

Từ ấy Kim cứ dặn em nhớ đun bếp để giữ lửa. Chỉ ngâm cơm khô để nấu nóng lại ăn. Kim đã bắt đánh bầy, bắt chim, bắt thú ăn thịt. Những lúc Kim đi rừng Chỉ thường xuống bờ suối bứt cá. Bằng ấy việc chế biến cuộc sống của Kim Chỉ đỡ khổ cực hơn trước, chúng thường có thịt tươi cơm nóng.

Năm tháng trôi qua, Kim gợi gắm đời mình với muôn loài lá hoa. Thế mà càng lớn Chỉ càng xinh đẹp lạ. Tóc dài mượt và nhánh. Dáng đi, tiếng nói thanh tao, dịu dàng như hàm chứa thanh của suối hát chim ca.

Một ngày nọ, Kim lại đi cơm đang định cởi áo ra để tắm bỗng nhiên tiếng ngáy của người khổng lồ nín bặt và có tiếng động đất thỉnh thoảng. Kim vừa nép mình vào hốc đá thì người khổng lồ xuất hiện. Bước đi ông ta vang động cả hang — Kim cắn chặt răng để khỏi bật tiếng kêu sợ hãi, nó nghĩ rằng chẳng may có bề gì Chỉ làm mà sống. Lo cho mình thì thương em thì nhiều! Nhưng người khổng lồ không hề biết, ông ta đi thẳng tới sân cơm. Tay hẳn khóa lại mặt cơm mì làm bầm :

— Lạ quá! sao gần đây lại bị mất cắp mãi? Ở khu rừng này ngoài ta là « Thần ba rú » với con mụ « Chấn mặt sọc » phía Tây Kia thì còn có ai dám vào đây nữa? Cái mụ Chấn đó đời nào dám bén mấn tới đây. Mụ ắt biết củ chùy thung của

ly chứ! Chọc gan ta là ta giáng
mà một củ toi mạng, không kịp
gáp!

Kim núp nghe mà nghĩ: «Thì
ở hướng tây còn có mộ «Chẩn
ặt sọc» nữa! Kim chồm mình
lên nhìn người Không lồ. Quả
ông ta có đến ba cái rún: cái
to cũng sâu hoắm và to hơn cái
con Ròng. Kim cười thầm:
Người sao lại to lớn mà có
mười ba cái rún, đúng là thần!»
Lão thần vừa trộn cơm vừa
nhắm xem mọi tiếc của và
bụng lắm nên lại nói thêm:

— Kẻ nào mà ác nhân, quý
ai cứ đến đánh cắp cơm của
mãi, rồi đây lấy gì mà ta sống?
nhân tâm ác đức quá như
y thôi thì bắt đom đóm bỏ vào
ta cho ta chết còn khỏe tấm
ân hơn!

Nghe thế, Kim càng ngạc nhiên
ông hiền có thật vậy không?
thật thế thì anh em Kim sẽ
m chủ cái gia không lồ này!

Sau một hồi câu nhàu bực dọc,
Không lồ trở vào động và
ông tiếng ngáy ồ ồ. Kim hốt
một áo cơm và phóng nhanh
về. Kim kể chuyện gặp lão
ba rún cho em nghe và bảo
đêm đêm rán thức bò ra
ngoài cành cây bắt đom đóm. Chỉ
lời anh bắt thật nhiều đom
m và bẻ lá túm lại cho anh.

Năm ngày sau Kim mang ba
m đom đóm đi đến thạch động
rón rén đi thẳng vào bàn
chỗ lão Không lồ ngủ. Gặp
lão ta đang say ngủ, Kim bò
đồ trút ba túm đom đóm vào
y ba lỗ rún của lão ta. Làm
ng công việc ấy Kim ba chân
n căng chạy thẳng về mà

không lấy thêm cơm. Vừa chạy
vừa ngoái lại xem chừng, sợ lão
thần dậy dựa và lại hay biết mà
rượt theo. Khi leo lên sàn gác
mà không thấy động tĩnh gì, Kim
mới thật yên tâm.

Bảng đi hai hôm Kim mới mò
đến xem kết quả. Trước khi đi
Kim còn dặn em ở nhà chớ ham
câu cá mà đề tắt lửa. Ở vùng
này ngoài lão thần ba rún ra thì
chỉ còn có mộ chẩn mặt sọc có
lửa thôi. Nhưng mộ ta thì rất
quý quýet và hung dữ. Nói xong
Kim vác rựa lên đường.

Thạch động vắng lặng như tờ,
Kim nửa mừng nửa sợ: có thể
là lão ta đã chết, nhưng có thể
là lão ta không chết và không
ngủ. Dù gì, Kim vẫn đánh bạo lần
vào. Quả thật lão thần ba rún đã
chết cứng tự bao giờ. Ba lỗ rún
bị đom đóm khoét ăn đỏ hồng, lở
lói. Có lẽ lão ta đã dựa dựa dữ
tợn, đất đá cây cối quanh đấy
ngã đổ tứ tung. Thấy thế Kim
mừng rỡ tom dẹp đồ đạc. Kim
chộp ngay củ chùy thung để làm
vũ khí phòng thân và chất củi
phóng hỏa đốt thây lão thần. Thế
là từ đấy kho lương, của cải của
lão ba rún thuộc quyền Kim làm
chủ. Trên đường hân hoan trở
về, Kim đội cái chảo đun to
bằng cái nia mang về nhà.

Khi về đến gốc cây cổ thụ, Kim
gọi em mãi mà không nghe tiếng
đáp. Kim vội vã trèo lên gác, vẫn
không thấy em. Kim tuột xuống
đi quanh bờ suối mà bóng hình
em đâu vắng bật. Không lẽ Chỉ
bị thú bắt giữa ban ngày? Hay
lão thần ba rún hóa thân đến
đây mà trả thù? Kim suy nghĩ và
lo sợ. Thương em quá Kim muốn

khóc. Nó nghĩ đến việc Chỉ mê câu cá cũng có thể bị đuối nước cuốn mất... Nhưng không, bếp lửa đã tắt! Chắc Chỉ đã qua nhà mù « chần mặt sọc » để xin lửa. Như khẳng định, Kim tức tốc xách chùy thung, chạy thẳng đến nhà mù chần.

Nhà mù ta không là hang động như nhà của lão thần ba rún mà là một kẹt cửa gốc cổ thụ to lớn. Đến gần nhà mù ta đã tanh trời mùi máu thịt. Một đồng xương khô to bằng đồng lúa trảm gia lù lù trước nhà. Bước vào hốc lớn nhất, Kim thấy mù ta đang ngồi ho sù sụ. Mặt mù dài hằng thước tây. Từ đôi mắt sâu hoắm nhọn sắc che súp bởi hai cánh mi chòm búp kéo dài xuống khoe miệng là hai sọc sần sùi thâm đen. Quanh miệng mù ta râu không ra râu mà lông cũng không phải là lông mượt tượng như râu xanh, mốc bần. Thấy mù ta vừa đưa tay quẹt miệng Kim nhìn quanh không thấy em liền giơ cao củ chùy thung nhẩy xấn vào hét lớn :

— Mù chần ! mù có ăn thịt em gái ta không ? Dấu ở đâu phải trả lại ngay tức khắc bằng không ta đập cho một củ chùy thung này là chết nát xương không kịp ngáp !

Trông thấy Kim giơ cao củ chùy thung mù ta biết ngay đó là vũ khí độc hiểm của ông « thần ba rún » nên run sợ tái mét cả mặt mày. Mù ta ôm hai tay treó lên vai run rẩy đáp :

— Dạ, già này bệnh hoạn, ốm yếu quá đâu có ăn được thịt gì !

— Im ! Đồ chần tinh xảo trá ! Trả em ta lại ngay, nếu không

thì bỏ mạng. Ta kỳ cho được tiếng : một...hai...

— Dạ ! dạ !... để tôi trả lại.

Nói xong mù bước né ra ngoác cổ ỏi ra Chỉ. Cũng may mù ta quá đói, lâu ngày được gái tơ nên nuốt trọng không xé vụn tay chân. Chỉ ra ngoài vội chạy lại ôm anh khóc mừng, Kim sẵn tay giơ mạnh củ chùy thung xuống mù chần. Mù ta dẫy đành đạch như cá lóc bị đập đầu. Đã xong một con rắn độc, Kim kéo thầy mù ta vào hốc cây phóng hỏa thiêu đốt tất cả. Anh em mừng rỡ kéo nhau nhà.



Từ khi được mù chần ỏi trả Chỉ trắng đẹp lạ lùng. Những hung dữ ở khu rừng này đã loại trừ, Kim Chỉ hiền nhiên chúa tể ở chốn sơn lâm bạt ngàn này chim thú trong rừng đến làm bạn với Kim, Chỉ. Những con sóc bông có chòm đuôi như tơ mịn như lông chồi li cứ tí tọc đuôi rượt nhau chơi với Chỉ. Những con công bộ lông ngũ sắc lấp lánh

thoảng rủ nhau đến gốc cổ thụ « sân nhà » của Kim Chi mà phòn xoe, nhảy múa. Những chàng khi thì lại càng rần mặc và buồn cười hơn, từng bày đua nhau nhảy nhót ào ào trên ngọn cổ thụ. Có chú « khỉ khon » hơn tuốt nhẹ xuống mái gác của Kim Chi rồi ngoài đầu vào nhìn. Thấy Chi vui và hiền lắm chú vào trong bếp giở vụn nồi chi chóc om trời. Chi bước lại thì chúng ù té chạy nhưng khi ra đến nhánh cây là ngồi lại, nhẩn rảnh nhép nhép cái miệng như trêu chọc Chi...

Cuộc sống của Kim Chi quen dần với cảnh vật ấy và tìm được sự thích thú. Cứ sáng ra, Kim đi bắt thú. Phần Chi sau khi lo cơm nước xong thì xuống bờ suối câu cá. Bữa nọ, từ bờ suối Chi hồi hải leo vọi lên gác mà kể với anh chuyện câu xảy một con cá to :

— Uông quá ! anh ạ hôm nay có một con cá đến ăn câu. Em giật mạnh cần câu nhưng con cá ấy lại quạt đuôi đảo thân mình cản đứt cả mỗi lần sợi tóc của em đi. Tiếc ghê, phải là nợ thật thì anh em mình có cá to ăn rồi anh nhỉ. Chi vừa nói hai tay ôm lấy ngực như đè nén lại sự hồi hộp của mình.

Nghe em kể vui Kim liền pha trò :

— Không phải tại tóc em bờ đầu mà vì thấy tóc đẹp quá cá quyết giật lấy mang đi để làm kỷ niệm đấy !

Chi nghe anh khen, then hồng lên đôi má.

Nói về chú cá nọ, sau khi nuốt cả mỗi lần tóc của Chi liền quạt

đuôi thả xuôi theo dòng nước. Chú những tưởng sẽ ra được vằm sông thì mặc tình tung tăng bơi lội nhưng rủi thay đằng này miệng chày của ngư phủ đã tóm được và chú ta đang nằm đấy đành đập trên khoang thuyền. Như thường lệ, sáng hôm sau người ngư phủ ấy mang cá ra kinh thành để bán. Bất ngờ hôm ấy là ngày hoàng tử du ngoạn. Thấy con cá to quá Hoàng tử dừng chân lại xem. Chàng lấy làm sững sốt khi nhìn thấy sợi tóc đẹp trong miệng con cá lộ ra. Càng nhìn sợi tóc tâm thần càng bấn loạn, cuốn hút, chàng bèn truyền cho quan cận thần mua lấy cá. Khi về đến hoàng cung, hoàng tử truyền dặn gia nhân phải mổ bụng dâng cho chàng.

Nhìn sợi tóc óng ả mượt như tơ đen mượt, chàng liền tưởng đến người có bộ tóc ấy : tóc đẹp như thế thì người ấy còn đẹp đến nhường nào ? Cứ tơ tưởng ngày đêm như thế nên chẳng mấy hôm sau Hoàng tử lâm bệnh.

Vua cha cho đời quan Giám Y nào chẩn mạch và bốc thuốc nhưng qua nhiều y sĩ nổi tiếng trong nước không người nào có thể trị cho Hoàng tử được thuyên giảm, ngược lại bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng. Vua cha thấy thế rất lo âu, ngài bèn phán truyền cho bá quan quần thần ai trị lành được bệnh cho Hoàng tử nhà vua sẽ thưởng cho vàng bạc lụa là gấm vóc và cả đất đai.

Một quan lão thần nghe biết căn bệnh của Hoàng tử liền yết kiến nhà vua :

(xem trang 43)



Thứ hai 14-6

CÓ tiếng mẹ gọi dậy đi Bác sĩ, em mở mắt, đầu óc như bứt, cứ Bác sĩ với uống thuốc hoài chán ghê, tuy thế em đâu có dám phản đối không phải em ngoan gì đâu, chỉ còn ngày mai, ngày mai em đi thi rồi không chịu khó đi Bác sĩ biết chừng nào mới khỏi bệnh. Hôm qua ông Bác sĩ nói đề ông í làm giấy cho em thi khoá II, chào ời em ngồi bật dậy quên cả đau vì mũi thuốc cảm vừa tiêm và nói ngay « không được đâu Bác sĩ ời ». Ai lại bỏ thi bao giờ, dù đang bệnh cũng cố mà đi thi. Mai một hết bệnh lỡ mà bỏ thi, em sẽ đi bên lề cuộc thi, không có cuộc thi, không có đợi chờ, không có hy vọng, không có gì hết còn gì

Một tuần

bệnh với thi

• NGUYỄN QUỲN

buồn hơn là ngồi gao thi khoá I trong khi bạn bè bàn tán đề thi chạy nhờ xem điểm... em không thích thế đâu.

Đã 4 mũi thuốc mà em chưa ng dậy nổi, bài vở cần phải ôn lại cứ bệnh hoạn thế này học hàn sao nổi. Có lẽ kết quả của những đêm « thức trắng » là đây, nhớ là chuỗi ngày học thi mà sợ, nhưng em không ưng kết quả năm trên giường bệnh chút nào hết, em thích tên em nằm trên « bảng vàng » đó thôi. Cảm quyền gia khoa triết lên lật được vài tờ ph đẹp ngay như đầu kinh khủng em ngán nhất môn này, sợ nó còn hơn những bài hình học giải tích. Chẳng bù ngày xưa cứ mơ lên nhất đề học Triết, ngay cả lúc học lớp 11 em còn xem môn triết

ng lắm. Các triết gia rắc rối, mỗi ông chủ trương một cách, xộn ghê, cứ như em là xong, gì em cũng đồng ý với cô bạn hết.

Thứ ba 15-6

Lại uống thuốc, lại đi Bác sĩ, mai rồi mà giờ này còn sốt. Mấy nay không ăn gì hết em yếu sợ cầm bút không được. Cứ uống sữa hoài ngán ơi là ngán, lớn rồi phải uống sữa như con t đó. Năm hoài cũng hết buổi học, không ôn được bài em tiếc làm sao.

Buổi chiều em bớt nhiều nhờ n «ngoa» chịu khó đi Bác sĩ mỗi ngày. Tập đi tới đi lui cho quen (lại giống em bé mới tập đi). Em sắp sẵn dụng cụ để mai lên trường, soạn lại thẻ học sinh, phiếu báo danh, em mới chợt nhớ trường Trần Hưng Đạo ở đâu chưa biết, à nhưng mà ngày mai đi taxi lo gì, tới phiếu điểm thẻ học chỉ được mấy điểm nhưng cực và mệt vô cùng sau hôm thi thẻ học hầu hết tụi em cử động tay chân không nổi, thi gì cũng khổ hết.

Có tiếng mẹ nói với chị Dung ngày mai mẹ đưa em đi thi sợ đang làm bài mệt quá xỉu trong phòng thi. Mẹ lo xa thì thôi, em lớn rồi sao như ngày xưa đi thi đệ thất không bằng. Chị Dung thấy mẹ lấy dầu gió và nhiều món lắm cầm khác với vàng can «lúc đó thi, nó quên bệnh ngay». Tụi nhóc mỗi đứa thêm vào một câu ồn ào cả lên.

Thứ tư 16-6

Mới 6 giờ sáng em đã bị lay dậy, tự nhiên thấy khỏe, mẹ em vẫn bắt đến gặp bác sĩ, trời Saigon mặc

áo len coi lạ đời, mọi khi trời lạnh như gì em còn chưa thêm mặc, thế mà hôm nay. .

Vừa xuống taxi em gặp ngay một «ông» bạn, thấy con bé mặc áo len lạ đời ông ấy vội tới hỏi thăm, cơ khổ cho giọng nói của em sao nó khao khao như «vịt đực» phát âm ra quê quá, mặc cho anh ta nói gì thì nói em chỉ gật đầu cho có lệ, chắc thế nào anh ta cũng cho em làm phách cho xem. Sau khi quan sát tình hình, sao chỉ toàn các ông con trai thôi, điệu này dám thi chung với các ông lắm. Em không sợ, mọi ngày đi học, chung quanh con trai không, quen rồi nhưng em không thích thi chung như vậy. Con trai gì mà siêu thế giờ này lật sách ra học, làm sao mà vô chữ nào em chịu thôi.

Sau khi được dặn dò đủ thứ em rời mẹ để vào phòng thi, phòng em chỉ toàn quý vị liệt nữ phần đông con cháu của hai bà Trưng em hơi yên tâm này giờ cứ ngỡ thi với con trai. Chưa gì em thấy mọi vật hơi quay quay, ấy đừng có chóng mặt bắt từ đó nghe. Có đề trong tay em hết bệnh lúc nào chẳng biết, eo ơi 10 câu hỏi dễ sợ, mất nửa tiếng đầu đề ngồi nhớ xem câu nào ở đâu, loay hoay mãi đến 10 giờ mới tạm xong câu hỏi. Còn bài luận, dù đã chuẩn bị làm đề khoa học sẵn ở nhà nhưng đến lúc đọc xong 2 đề khoa học tư tưởng bay đầu hết. Thôi đành nhắm mắt chọn đề đạo đức (ở nhà em đã «tuyên bố» chẳng khi nào chọn đề đạo đức) có lẽ bài luận đành vác gậy đi xin. Nộp bài sớm tụi em kéo nhau ra ngoài bàn tán đề thi, chưa ai hân hạnh làm hơn 2 bài luận trong suốt niên học, luận triết đứa nào cũng bê bối. Em không biết

trách ai, lại lỗi tội em không cố gắng hay tại chương trình dài lê thê giáo sư không còn thời giờ dạy luận.

Buổi chiều em hy vọng đề thi nói về đề tài «science», giáo sư anh văn của em chỉ cho khảo sát đề tài này thôi, không ngờ lại trật tử, đọc tựa Pasteur, em đã than thầm. Cũng may đề không khó lắm, chỉ tức cười lúc dịch sang tiếng Việt trong bài có đến những 3 chữ hơi giống nhau rabies, rabid, rabbit cứ nhầm chữ này với chữ kia.

Thứ năm 17-6

Hôm nay đối với dân ban B, bài toán hệ số 5 quyết định cuộc đời đây, lỡ có bẻ gì đi đoong có trời mà cứu. Không trách gì quý bạn con trai chỉ lo toán bỏ bẻ môn phụ, nhất là vạn vật khiêm nhường với hệ số 1 nhỏ nhoi, con gái dù sao cũng siêng gao hơn. Tụi em đưa nào cũng lo lắng vô cùng, đề thi mà bí là chết. Quả thật đúng như lời chị Dung, em không còn mệt nhọc bệnh hoạn gì hết, đang lo quá đi. Hồi tối ba em đùa: «hai mẹ con đi thi», em kêu mẹ ở nhà hôm nay em đỡ nhiều nhưng mẹ đâu có chịu, ở nhà không yên lòng chắc tại về nhà là em nằm không dậy nổi, chỉ khỏe lúc ở phòng thi.

Câu hỏi giáo khoa toán không ngắn gọn chút nào, chẳng hiểu sao câu nào sau khi chấm một cái đều có thêm một câu hỏi nhỏ. Bài toán thì hơi dài làm hoài không hết. Đến lúc chuông reo mà vị nào cũng làm như không nghe, không chịu nghe tiếng chuông. Hai ông giám thị đành đi tảo thanh từng bàn. Em bỏ hết một câu 4 điểm đau lòng ghê, đã thế còn sai câu cơ

học mất thêm 2 điểm. Tụi em nhìn nhau lắc đầu, chỉ hy vọng trung bình là may. Ra đến cổng gặp mẹ hỏi, em nén tiếng thở dài và trả lời tạm được, bài toán trung bình lỡ các môn phụ không ra gì lấy điểm đâu bù vào, thảo nào trước kia em nghe có người làm bài được trung bình mà vẫn đi đoong là vậy.

... Tụi em dặn nhau khi sắp thi trắc nghiệm, chữ a đưa 1 ngón tay, chữ b đưa 2 ngón tay, chữ c đưa 3 ngón tay, chữ d đưa 4 ngón tay. Em thấy mặt hiệu này dễ xài vì không gây tiếng động, đến giờ thi em cứ tưởng đâu đây là lớp 1 đang học làm toán đưa nào cũng đưa tay đếm hoài. Có nhiều câu «trời đất» chẳng biết đường trả lời, thôi đành tô đen mẩu tự mang tên em.

Giờ sau thi Pháp văn, ông thầy gác thi trẻ quá nên ông khỏe ghê đi lên đi xuống không biết mỏi chân, trái lại cô giám thị II vì tuy một mà hai nên cứ ngồi hoài nơi bàn. Lúc thi tụi em vẫn còn đùa, nói thầm với nhau phải chí cô giám thị kia tuy một mà một ông thầy sẽ nói chuyện, tụi mình đỡ khổ. Ông giám thị không những đi khỏe mà còn nói khỏe nữa lúc nào cũng sẵn sàng nói «chị kia muốn tôi xé bài thi không». Lời nói như tuyên án tử hình cả phòng yên lặng không dám hó hé một câu.

Sau mấy buổi thi, chỉ chiều nay em gặp mẹ và cười tươi khi nói về bài Pháp văn.

Thứ sáu 18-6.

Ngày thi cuối, sáng nay làm lý hóa lơ mơ dám khăn gói đi thi khóa II chớ không phải chuyện đùa, nghĩ tới viễn ảnh đó đưa nào cũng hoảng.

Ôi nghe những tiếng thở khi cầm đề mà thương « thí sinh » biết bao nhiều. Cái đề dài thườn thượt trông phát sợ. Năm nay chương trình thay đổi nên thêm bài toán hoá học, chỉ cần nhân với chia cũng mất nhiều thời giờ. Càng lớn hình như em nhân, chia đỡ đi, một con toán nhân cũng vẫn sai. Biết thế bài toán nào em cũng thử cho chắc ăn, đã thế số 1,16g chất hữu cơ em trông gà hoá cuốc nên tưởng 16g, làm xong thấy kết quả lạ quá chẳng ra chất gì hết bèn dò hỏi, trời ơi em cuống cuống xin tờ giấy khác làm lại. Tồn nửa tiếng cho bài toán hoá. Còn hai câu hỏi hoá học, còn ba câu hỏi vật lý, còn bài toán vật lý bốn câu. Sao nhiều quá không biết đã vậy thời giờ đi nhanh như... như gì chẳng biết, chỉ biết em đang bí bài toán, không ngờ cho sức cản không khi vì dễ hoá thành khó, công thức nhớ mơ màng, mang máng. Loại toán này ít ai chú trọng tới tụi em chỉ lo động lực học với con lắc.

Đến lúc ra ngoài em mới biết không phải chỉ mình em trông gà hoá cuốc nhìn số 1,16g thành 16g mà còn rất nhiều đồng minh, thế không phải tại em mà tại người đánh máy bài thi. Câu một của bài toán được « thí sinh » chia làm hai phe, một phe có đáp số 3,5 một phe có đáp số 4,9. Bên nào đưa ra lý luận cũng chắc hết. Em không biết phe nào đúng thôi chờ về nhà nghiên cứu lại hân biết...

Đề vạn vật rất dễ cho những người thuộc bài và khó cho ai lơ quên. Em thì nửa quên nửa nhớ dù trong lớp bài nào cũng dẫn đầu hết tuy dẫn đầu nhưng chẳng oai đâu vì lớp em toàn là con trai.

Trong trạng thái nửa nhớ nửa quên em làm xong năm câu hỏi.

Thở phào nhẹ nhõm, xong ba ngày thi dài đằng đằng nhưng những giờ thi ngắn xiu.



Thứ 19-6

Em bắt đầu nhớ lại em đang bệnh, cơn bệnh mà em tạm lãng quên trong ba ngày. Em như mê man, mệt quá cố hết sức, đầu óc vận dụng tận cùng bây giờ trở nên đau nhức. Em ngủ vùi, thôi sách vở, thôi thi cử, thôi bạn bè, em mơ màng thấy lúc mình đang thi, mơ thấy ngày xem bảng. Tất cả mơ hồ quá chập chờn trước mắt em và những viên thuốc những mũi tiêm hình như đến gần làm quen thân thiện...

NGUYỄN QUỲNH

Nhớ kỳ thi 71



Mơ nhiều kỷ niệm

CON bé ngồi trong thềm nhà mơ mộng, trời mưa làm con bé thấy buồn, một nỗi buồn vô cớ và thật vô duyên. Thỉnh thoảng có những cơn gió làm nước mưa bay tạt vào mặt khiến con bé thấy lạnh và rùng mình. Cây vuông đồng trong sân cứ xá ước đâm làm con bé nghĩ đến một loài chim nhỏ đang làm tổ trong đó không hiểu mưa có làm chim lạnh như Thụy đây không?

Mưa trong cứ xá thật buồn, mưa đan vào nhau tạo thành một màng trắng xóa làm Thụy không nhìn thấy hàng phượng đang trở bông báo hiệu hè sang được trông dài theo lối đi ngo

vào nhà Thụy. Có tiếng chân đi lại gần Thụy làm con bé hết mơ mộng. Chị Vi cười thật tươi ngồi xuống cạnh Thụy :

— Chà chà, cô bé đang mơ mộng gì đây ?

Thụy nhìn chị Vi cười rồi lại nhìn mưa trả lời bằng quơ :

— Mưa buồn quá hả chị Vi ?

Chị Vi nghiêng đầu nhìn trời :

— Ừ, chán quá, chỉ nhìn bầu trời xám là thấy buồn rồi, mưa gì cứ dai dẳng mãi, mà này, Thụy có thích mưa không ?

Thụy gật gật :

— Thụy thích trời mưa để được nhìn mưa rơi.

Chị Vi bẹo má Thụy một cái thật đau :

— Con bé mơ mộng quá ta, ai mà lại đi thích mưa rơi chứ.

Thụy nheo mũi nhìn chị :

— Í, có chị mới là không thích mưa. Chị nghĩ coi không có mưa làm sao có ruộng tòi cày, có nước tôi uống chứ, ê ê...

Chị Vi cốc Thụy một cái thật đau :

— Lý sự với tui hử, nhà mơ mộng « Thụy mít ướt ».

Thụy tỉnh trả đũa thì có tiếng mẹ gọi chị Vi. Trước khi đi chị còn quay lại nheo mũi làm xấu khiến Thụy thấy tức ghê là nhưng đành phải nhin vậy. Thụy bỗng dưng ra mơ ước có Dung đến chơi với mình, hai đứa sẽ làm những cái bánh chou thật ngon, thật xinh, Thụy sẽ làm cho chị Vi thêm đến chảy nước miếng, ai bảo chị chọc Thụy làm chi. Lúc đó Dung sẽ là cánh tay đắc lực giúp Thụy phá chị Vi. Nghĩ đến đó bỗng dưng Thụy nhớ đến Dung chi lạ. Hai đứa thân nhau từ năm lớp 7. Thụy cũng không nhớ rõ Dung và Thụy quen nhau trong trường hợp nào, chỉ biết hai đứa ngồi gần nhau và từ đó dần dần quen nhau. Chơi và thân với Dung, Thụy biết rõ tính tình của Dung, Dung nóng nảy và có tật nói nhiều nhưng Dung học rất giỏi thường đứng đầu trong lớp trái lại với Thụy, Thụy học rất kém vì chậm hiểu và có tật làm biếng. Không vì thế mà hai đứa xung khắc nhau, trái lại Dung và Thụy luôn đi đôi khiến bạn bè thường gọi « đôi tình nhân tri kỷ » Dung nóng nảy như con trai và Thụy thì e dè, nhút nhát,

bởi thế thay vì Đỗ văn Dung tui bạn Thụy thường đổi dấu, đổi tên Dung thành Đỗ văn Dũng. Nhỏ Dung thấy thế không buồn mà trái lại rất thích mỗi khi nghe bạn kêu thế. Có một hôm, giờ Việt Văn, Giáo Sư cho sửa bài bình giảng. Cả lớp đang yên lặng bỗng nhiên Dung nắm tay đánh xuống bàn la lớn :

— Trời ơi, sao nhức răng quá nè trời !

Cả lớp được dịp cười ầm lên như chưa bao giờ được cười làm Giáo Sư rất giận. Thế là ngay ngày hôm sau Dung bị cấm túc làm Thụy buồn lây, ai hỏi gì cũng không trả lời. Qua ngày cấm túc, Dung và Thụy lại vui vẻ nắm tay nhau đi vòng vòng quanh sân trường, mái tóc cắt ngắn kiểu con trai của Dung lại được dịp lúc lắc. Thụy nhớ lại cũng chính mái tóc đó mà giữa Thụy và Dung có kỷ niệm thật buồn cười. Vào một buổi sáng nghĩ lễ, lần đầu Dung lại nhà Thụy chơi. Lúc Dung đến thì Thụy bận sau bếp chỉ còn mình chị Vi đang ngồi học bài trước nhà. Theo lời Dung kể lại thì khi chị Vi thấy Dung chị ngạc nhiên ghê lắm vì hôm ấy, không hiểu mắc chứng gì Dung đã mặc chemise lại còn đội nón kết giống y hệt một cậu con trai.

Chị Vi hỏi Dung :

— Xin lỗi, cậu muốn tìm ai ?

Đến lúc biết Dung là con gái, chị Vi đã đỏ mặt và cứ rối rít xin lỗi Dung mãi làm Dung ta cũng hơi hơi mắc cỡ. Sau hôm đó, vào lớp Dung cứ vênh mặt lên bảo Thụy :

— Ê, hổng được kêu tui bằng chị, em, bồ tèo, bồ tưng gì hết mà

phải kêu là anh chàng hoàng, nghe chưa.

Thụy cũng không vừa :

— Xin lỗi, cái thằng... anh kia ạ, lộn xộn ta bẻ răng cửa và răng sâu bị chứ.

Thế là Dung trợn mắt, phùng má đuổi Thụy chạy quanh lớp này sang lớp khác. Bây giờ trường Thụy đã nghỉ hè, hai đứa không còn dịp gặp nhau thường xuyên và sẽ không còn gặp nhau hoài hoài. Thụy sẽ không còn được nghe mỗi buổi sáng vào lớp là cứ y như rằng :

— Kính Chào Nữ Hoàng Vân Thụy ạ. Chẳng hay Nữ Hoàng tề giá đến đây có việc chi dạy bảo hạ thần... ạ,ạ...

Và Thụy lại trả lời :

— Miễn lễ, miễn lễ Trầm giả ơn cho Khanh đó.

Thế là hai đứa lại cười rúc rích và ngồi xuống bên nhau oang oang cả lên. Bây giờ không còn nữa những buổi sáng ấy, Dung đã theo ba mẹ lên Đà Lạt, ba Dung có một nông trại và đồn điền cao su trên đó. Ba Dung bảo thời buổi này, khó tin ai nên tự mình lên để coi sóc. Thế là Dung đành phải xa Thụy, ngày còn gần nhau Dung thường bảo sang năm sẽ ngồi gần nhau ở bàn này, dây này và hai đứa đi dò xem lớp nào mình sẽ học. Nay sự việc xảy ra hoàn toàn mau chóng và bất ngờ khiến hai đứa ngần ngừ và không biết gì hơn là khóc ! Trước ngày đi Đà Lạt, Dung đã lại nhà Thụy, hai đứa ngồi bên nhau thật lâu, Thụy đã làm cho Dung những chiếc bánh thật ngon và trả lễ lại Dung đã làm cho Thụy những hoa hồng thật đẹp.

Chị Vi hôm ấy cũng cảm động làm cho hai đứa bánh xèo ăn đến no nê. Nhìn Dung ăn mà mắt chị đỏ hoe.

Mơ mộng cũng lành mộng mơ, Dung đã cách xa Thụy thật rồi, thế mà con bé cứ ngồi trông Dung đến mãi. Con bé Thụy ước mơ cho có một phép màu nào làm Dung đến với con bé. Trước mắt Thụy bây giờ, sau màn mưa trắng xóa, chiếc xe cady của Dung đang từ từ tiến vào ngõ cư xá, ơ hay, sao nó dừng lại và biến mất, con bé mơ thật rồi.



SAU hôm ấy, Thụy bị cảm nặng vì để mưa làm ướt cả đầu mà không hay biết. Lúc chị Vi đem thuốc vào cho Thụy thì chính lúc đó Thụy tỉnh giấc, con bé nghe tiếng dép lép lép là biết của chị Vi rồi, con bé định ngồi dậy nhưng sao đầu óc choáng váng và cứ quay tròn. Chị Vi kêu lên :

— Thụy nằm xuống đi, chị rót nước cho uống thuốc.

Thụy nhìn chị:

— Ba mẹ đâu rồi chị Vi?

— Ba đi làm từ sáng sớm, mẹ đi chợ rồi.

Thụy mệt mỏi:

— Sao hôm nay chị không đi học?

Chị Vi kêu lên:

— O, cái con bé này điên rồi, nhớ Dung quá mà không biết nghĩ hê chưa hay rồi nữa, thì chị được nghỉ cũng như Thụy chớ bộ bắt chị học hoài chị hóa điên ai sẵn sóc Thụy đây.

Thụy cười trừ:

— Thụy thật là lần thần.

Chị Vi đem thuốc lại bên Thụy, chị bảo:

— Uống cho chóng lành, cưng.

— Máy giờ rồi chị Vi, coi có ông phát thư chưa chị.

Chị Vi nhìn đồng hồ:

— Mới có 8 giờ à cô bé, làm sao có ông phát thư đến sớm thế.

Thụy miên man nghĩ đến Dung, sao Dung chưa gửi đến cho Thụy một lá thư nào cả vậy, hơn một tuần nay rồi, kể từ ngày Dung đi. Bộ Dung bệnh sao? Không có lẽ, Dung lại quên lời hứa sao? Cũng không nốt. Vậy giả thuyết nào về Dung đây. Dung không biết rằng Thụy đang bệnh và ngóng chờ thư Dung từng giờ, từng ngày hay sao? Thụy cứ suy nghĩ mãi và thiếp đi lúc nào không hay.

.....

— Thụy ơi, có Dung lại thăm nè, Thụy.

Thụy đang rửa tay nghe tiếng

chị Vi gọi liền ba chân bốn cẳng chạy lên.

Gặp Dung, Thụy lại ôm cứng và tu tit hỏi nhặng cả lên:

— Sao, làm sao Dung về Sài Gòn vậy, sao Dung không gửi thư cho Thụy hay, bộ Dung bệnh hả, bộ...

Chị Vi gát:

— Con bé này lạ chưa, hỏi riu rít thế ai trả lời cho hết.

Dung nhìn chị Vi cười:

— Tại lâu quá, Thụy nhớ Dung nên hỏi vậy đó chị Vi ạ.

Quay sang Thụy, Dung cười nói:

— Thụy biết không, nhớ muốn chết nên mới xin ba mẹ về đây với Thụy đó.

Thụy reo lên và nhảy tung tung:

— Sao, bộ Dung nói thiệt hả, trời ơi sướng quá, sướng quá ta.

Chị Vi đứng lác đầu nhìn Thụy:

— Con bé này. Xi xon hết nước nói.

Chị lại nhìn Dung lúc đó đang đứng cười hả hê:

— Máy chị em vào đây chị làm bánh xèo cho ăn, bây giờ ai tình nguyện mua bột, mua rau.

Dung và Thụy đồng thanh reo lên:

— Hoan hô chị Vi, đề tụi em mua cho.

Sau đó, hai con bé đèo nhau trên chiếc cady trắng hướng về phía chợ. Mua xong việc chị Vi giao. Cả bọn lại quay xe trở về, lần này thì Thụy chở Dung. Thụy phóng hết ga mà lại đạp nhầm ổ gà khiến Dung ngồi sau la lên oai oái. Không may cho hai đứa, vì đạp nhầm ổ gà mà lại chạy mau khiến Thụy lác tay lái đâm đầu vào một chiếc

xe du lịch ngược chiều. Thụy nghe có tiếng xe thắng ken két trên mặt đường và tiếng ai la thất thanh, cánh tay Thụy bỗng nhúc nhút và nghe ai lay gọi mình.

.....

— Thụy, Thụy dậy đi Thụy.

Thụy tỉnh dậy ngơ ngác:

— Dung đây chị, Dung có bị gì không chị Vi, Dung có bị thương không?

Lần này thì chị Vi ngẩn ngơ:

— Sao, đâu có Dung nào đâu, này giờ Thụy ngủ đây đâu có ai vào mà Thụy hỏi vậy, cái gì mà Dung bị thương.

Lúc ấy, Thụy mới hoàn hồn, Thụy ôm ngực nói:

— Hú hồn, vậy ra này giờ Thụy nằm mơ.

Chị Vi cười:

— À, nằm mơ thấy gì ghê phải không, kể chị nghe nào.

Thụy liền kể lại từ đầu giấc mơ cho đến khi kết thúc, chị Vi cười xòa:

— Tội nghiệp con bé, hèn gì mò hôi chảy ra nhể nhại, ướt cả áo, bây giờ chị đền cho nhé.

Thụy nghiêng đầu:

— Chị đền gì nào?

Chị Vi bí mật:

— Nhưng phải hứa không la hét om xòm à nhe!

— Thụy cam đoan mà.

Chị Vi lấy từ từ đưa cho Thụy một phong thư. Chưa gì con bé đã chụp lấy và xé vội vàng vừa nói:

— Em biết lắm mờ, thế nào

cho ngày nắng hạ (177)

HẠ BUỒN

Hôm nay hạ lại trở về

Em ngồi nghe tiếng ve sầu kêu vang

Vài ba cánh bướm lượn quanh
Cho em xin hỏi, bướm vàng kia

ơi

Hạ về từ nẻo xa xăm

Từ cao nguyên lạnh, tháng năm u buồn

Hàng cây khẽ khóc bên đường
Mây bay bạc trắng lưng trời hạ kia

Em đi trên lối cỏ khô

Nhìn chim lượn cánh, lá vàng chao bay

Minh em bước nhẹ trên đường

Lòng nghe xao xuyến, chợt hồn đi hoang

TRẦN BÁ LUẬT

Dung cũng gửi thư cho Thụy, cảm ơn chị Vi nhiều nhiều...

Chị Vi cười và nói bên tai Thụy cái gì đó mà Thụy không để ý và không nghe rõ vì bây giờ Thụy còn phải lo ngấu nghiêng những dòng chữ thân yêu của Dung, Thụy còn phải nghe những dòng kỷ niệm mà muôn đời hai đứa vẫn giữ cho nhau. Mặc cho chị Vi nói, Thụy đang mơ tới vùng kỷ niệm có hai đứa Dung Thụy yên vui Thụy lại mơ nữa rồi nhưng chị Vi nói và nói bên tai Thụy...

TÊ TÊ

Kỳ-Anh điệp vụ dưới đáy bể • Đoàn đức Tiên





BIẾT KHÔNG THỂ LAY CHUYỂN ĐƯỢC HẸN, KỸ ANH LIỀN LÁI XE TỚI MỘT QUANG VẮNG !..



KỸ ANH CÚI MÌNH XUỐNG GẮM XE VÀ BỎ BÀN TAY CỦA MÌNH VÀO HAI CỰC CỦA BÌNH "ACQUY" CHO ĐIỆN TRUYỀN VÀ CỎ THẾ?.. NHƯ THẾ CHĂNG TA CÓ THỂ TẶNG HÌNH ĐƯỢC



LẬP TỨC CHẶNG BIẾN MẶT, CHỈ CÒN LẠI MỘT BÀN TAY. NHƯNG
KHI VÀO ĐƯỢC CĂN CỬ' THÌ VIÊN SĨ QUAN ĐÃ BỊ ĐÁNH GỤC

HƯM !! TRỀ RỒI! CHÚNG
ĐÃ ĐẾN TRƯỚC TA!

TỪ BAO GIỜ...



KỲ ANH VỘI CHẠY RA BÊN TÀU...

MAY QUÁ!
CHÚNG ĐANG
CỨP CHỖ
CHƯA KỊP ĐI !!



TRÊN BOONG
TÀU, GÃ THỦY
THỦ ĐANG
BỊ HANH
HUNG..

A!



HÀ XONG TÊN THỦY THỦ, GÃ HANH TÍNH
CÙNG HAI TÊN KIA VÀO TRONG TÀU ĐỪNG
ÁP LỰC BẮT NGƯỜI. LẠI TÀU CHỜ Ở BÊN



LÚC ĐÓ, VÌ BỊ NGÂM NƯỚC KHA' LÂU NÊN KỸ ANH BỊ HIỆN
NGUYÊN HÌNH,, CHĂNG VỘI BƠI NHANH TỚI ĐỂ CỨU MỘT MANG NGƯỜI

A..i!! Ai CỨU TÔI VỚI !!

CÓ LÊN! CÓ TÔI CỨU ĐÂY!



ĐẦU ĐUÔI RASAO,
ÔNG KỂ LAI CHO TÔI CÒI!

GHE LẮM
ÔNG ƠI!..



...TÔI ĐANG LAU TÀU,
THÌNH LINH 3 TÊN LÀ
MẶT TÔI TẤN CÔNG..



CHUNG MẠNH GHE LẮM,
CHUNG TÔI GỒM BA NGƯỜI
MÀ CỨ KHÔNG LAI MỘT ĐUÀ,
KHÔNG BIẾT 2 NGƯỜI KIA RA
SAO ?!



KỸ ANH VỘI LIÊN LẠC VỀ CĂN CỨ'...

THƯA. ÔNG GIÁM ĐỐC! HIỆN Ở CĂN
CỨ' HAI' QUÂN, CHIẾC MÃNH SƯ' ĐÃ BỊ
CƯỚP RỒI..



ALÔ! TÔI NGHE ĐÂY! TÔI SẼ TRÌNH VỤ NÀY LÊN CẤP TRÊN!
ANH HÃY TIẾP TỤC CÔNG VIỆC VÀ LIÊN LẠC THƯỜNG XUYÊN NHÉ!



Hôm sau, trên biển Đại Tây Dương, một chiếc phi cơ
hoa kỳ đang bay thì từ dưới biển, một loạt hỏa tiễn bay
vút lên...

CHẾT CHA NGUY RỒI!
MAU XA? HẾT TỐC LỰC
TRANH MAU!



NHƯNG CHIẾC PHI CƠ TO LỚN NẶNG NỀ ẤY LẠI SAO THOÁT KHỎI
LOẠT HỎA TIỄN ĐÓ ĐƯỢC. TRONG
CHỐC LÁT, CÁNH
BÊN TRÁI ĐÃ
BỊ PHÁ HỦY...



TRONG KHI CHIẾC PHI CỎ ĐANG TRANH ĐUA LẤY SỰ SỐNG THÌ
BON HANH TINH ALPHA SỬA SÒAN TIẾN VÀO HỒN ĐẢO GẦN ĐÓ

KHÀ KHÀ! BÂY GIỜ HÃY LẤY TẤT CẢ VẬT DỤNG TRONG CHIẾC
PHI CỎ KIA ĐỂ DUNG VÀO VIỆC LÀM TÊ LIỆT MÁY CUA ĐIA CẦU



CHIẾC PHI CỎ KHÔNG CÒN HY VONG GÌ NỮA, DỪ CHỈ LÀ HY
VONG MONG MẠNH...

TRỜI ƠI! PHI CỎ ĐÃ BỊ GÂY CANH,
CHẮC ĐANH PHẢI LÃM ANH HÙNG HO PHẠM... MẮT!
THÔI RỒI! A'!... A'!



(1) PHẠM PHÚ QUỐC...

... CUỐI CÙNG CHIẾC
PHI CỎ NỔ TUNG MANG
THEO SINH MANG CỦA
NGƯỜI HUATIEU ĐÂY NHƯA



CUỐI CÙNG NƠI ĐÓ CHỈ CÒN LẠI
MỘT CỤM KHUÍ ĐEN. NGAY LÚC ĐÓ
CHIẾC TIÊM THỦY ĐỊNH TỬ TỬ NỔ LÊN



12



TIẾP THEO

Truyện dài phóng tác của HOÀNG ĐĂNG CẤP

ĐQDC, GĐTM (191)

Tuấn cảm thấy hãnh diện và sung sướng về tiếng « mình » mà nhà báo vừa dùng, tiếng « mình » tượng trưng sự kết hợp khấn khít của nó với nhà báo Nguyễn Trí Hồng. Cùng lúc đó, Tuấn lại thấy mình rất có lý khi đã cho Phát biết rõ nội vụ. Nếu công việc cấp bách, ngày mai nó phải theo đề nghị của Phát là báo tin cho nhóm bạn tin cần biết.

Nhà báo khẽ nhăn trán rồi nói :

— ... Có thể được lắm. Chân trái chỉ đề nhả máy... Chân phải thì... gia tốc và thắng... Đủ rồi...

Tuấn ngạc nhiên nhìn nhà báo chăm chú. Nhà báo mỉm cười :

— Chắc cháu ngạc nhiên lắm hả ? Chú không nói sang đâu ! Chú nói rằng nếu cần thiết chú vẫn lái xe được như thường.

— Đề làm gì vậy chú ?

— Đề có thể chở cháu và ở gần cháu trong trường hợp bất khả kháng.

Tuấn gật đầu :

— Dạ !

Tuấn suy nghĩ : « Mình phải nói cho các bạn đừng đề cho nhà báo nghi ngờ khi mình đã cho các bạn biết vụ này. Nhất định nhà báo sẽ giận lắm ! »

— Chú đã lập kế hoạch cho « nhiệm vụ số 2 » của cháu. Đây có thể là nhiệm vụ sau cùng nếu nó đưa chúng ta đến kết quả mỹ mãn. Thạch Sun nhất định chỉ dấu các vật ăn cắp được ở vào một nơi mà nó biết rõ. Nơi nó biết rõ nhất có lẽ là lãnh thổ của Lâu Đài. Mình phải tìm ở phía đó...

Tuấn gật đầu :

— Chú có lý lắm !

— Công việc này đối với cháu thật dễ dàng. Cháu có thể đến chơi với Anh rồi tìm kiếm ở những nơi có thể được.

— Dạ... Nhưng cháu hơi thắc mắc là... các đồ vật ăn cắp của Thạch Sun là vàng bạc và tranh. Vàng bạc ít thì dấu rất dễ nhưng còn tranh ?

Nhà báo mỉm cười :

— Đâu có gì mà cháu phải thắc mắc ? Thạch Sun và đồng bọn đã cuốn các bức tranh lại thành nhỏ xiu nên dấu rất dễ.

Tuấn khâm phục :

— Tại sao chú biết rõ quá vậy hả chú ?

— Tất cả các tên trộm tranh đều phải làm như thế, ai cũng biết hết chớ đâu phải chỉ có một mình chú biết !

Tới đây, nhà báo Nguyễn Trí Hồng ngừng nói, nhìn Tuấn một lúc rồi tiếp :

— Nào ! Nhà thám tử hãy bắt tay vào công việc ! Nhà thám tử hãy tìm trong trang trại và các nơi phụ thuộc chỗ giấu đồ ăn cắp của Thạch Sun !

CHƯƠNG 4

NGỒI trên bệ cửa, Phát sốt ruột chờ đợi Tuấn ở trên lầu xuống. Từ lúc nghe Tuấn kể rõ mọi chuyện, Phát có vẻ lo âu dữ. Phát linh tinh anh mình đang dẫn thân vào một cuộc phiêu lưu hết sức nguy hiểm. Phát đã biết chuyện này đầy nguy hiểm, nhưng thực ra Phát vẫn chưa biết tại sao phải nguy hiểm và nguy hiểm ở chỗ nào. Chuyện này là gì ? Đó việc tìm kiếm các vật bị mất cắp. Nếu các vật bị mất cắp không có giá trị gì hết, chuyện này đúng là chuyện trẻ con. Nhưng... Phát vẫn giữ ý định phải báo tin cho các bạn biết.

Tuấn phóng nhanh từ hai bậc thang một xuống nhà.

Đi ngang Phát, Tuấn nói nho nhỏ :

— Lấy xe đạp đi theo anh ?

Một lúc sau, hai anh em cùng đạp xe đến Lâu Đài. Trên đường đi, Tuấn trình bày cho Phát biết « nhiệm vụ số 2 » rồi kết luận :

— Mình phải cho Ánh biết rõ tất cả. Anh tin Ánh sẽ giữ bí mật không cho ai biết hết... Như thế mình có được tới ba người để thi hành « nhiệm vụ số 2 ».

Đi được nửa đường, hai anh em thấy một người đi xe đạp đang tiến về phía mình.

Phát nói :

— Kia ! Ánh kia ! Chắc nó đi ra trại ?

— Càng hay ! Mình sẽ cho nó biết tất cả !

Ánh ngạc nhiên ngừng xe lại cùng lúc với hai anh em Tuấn.

Ánh hỏi :

— Tụi bây đi đâu vậy ?

Theo lời mời của Tuấn, cả ba xuống xe rồi ngồi xuống vệ đường.

Ảnh nghe chăm chú Tuấn nói. Ảnh càng lúc càng ngạc nhiên. Ảnh mở to mắt nhìn Tuấn và nói :

— Tao không ngờ là trong vùng tao ở có chứa một kho tàng... Nhưng chắc tụi bây chưa biết, lãnh Thổ Lâu Đài rộng lắm, làm sao tìm kiếm hết mọi chỗ được ?

*
* *

Khi cả ba vừa đến nhà Ảnh, Ảnh nói có vẻ mừng :

— Hay quá ! Không có ai ở nhà hết. Mọi người đều còn ở đồng cả. Má tao tới bảy giờ rưỡi mới trở về làm cơm chiều.

Phát nói :

— Minh phải tổ chức tìm kiếm ngay !

Tuấn nói :

— Minh phải phân chia ra mới hy vọng thành công được ! Ảnh, tao nghĩ rằng mày tìm ngay trong nhà mày là tốt hơn cả. Còn tao và Phát tìm trong các vùng phụ cận...

Ảnh nói :

— Hay lắm ! Tao sẽ hướng dẫn tụi bây...

Nhưng khi nhìn thấy trang trại rộng lớn quá, anh em Tuấn có vẻ chán nản hết sức. Có hai hầm lúa lớn chứa đầy lúa và ba nhà kho chứa đầy các dụng cụ về nghề nông.

— Chưa hết đâu ! Minh phải kiếm trong chuồng ngựa, chuồng trâu, chuồng gà và chuồng thỏ... Phát nói chán nản.

Ảnh nói :

— Như thế mình phải tìm cả chục ngày biết xong chưa !

Tuấn trấn an em :

— Minh cứ tìm tới đâu hay tới đó ! Biết đâu mình gặp may !

Vừa nghe Tuấn nói xong, Ảnh cười to vui vẻ :

— Biết đâu !

*
* *

Bà Hoàng la to hoảng hốt :

— Ô kìa ! Ông Viễn ! Bộ ông không nhớ lời dặn của bác sĩ ?

Nhà báo vừa xuất hiện ở cầu thang và ông ta bước từ từ xuống từng bậc một.

— Cám ơn bà ! Tôi muốn ra ngoài hóng mát một chút !

— Sao ông không cho chúng tôi biết để chúng tôi cho người giúp đỡ ông ? Mời ông ra sân, ở đó có một cái ghế dài. Ngồi đó ông có thể nhìn thấy người đi đường.

— Tôi không muốn xem các người đi đường. Tôi muốn ra vườn sau !

— Vâng ! Nếu ông muốn !

Nhà báo ngồi cạnh chậu hoa hồng. Ông ta hỏi bà Hoàng :

— Cái xe của tôi có sao không bà ?

Bà Hoàng đáp :

— Không sao hết ! Nhà tôi đã xem giúp ông rồi !

— Cảm ơn bà !

Một khắc sau, Minh xuất hiện. Cậu bé lại gần nhà báo.

— Kia ! Ông đã đi được rồi à ? May quá !

— Cảm ơn bé Minh ! Chú chưa đi được hoàn toàn... cháu xem ! Chú có giống cháu không ?

— Nhưng chú không đi được như cháu !

— Chú chưa đi được nhưng ngày mai chú sẽ đi được... Chú muốn có cái gì đọc cho vui... Cháu hỏi má giúp chú được không ?

— Cháu mang sách hình cho chú xem...

Chỉ chốc lát, cậu bé ôm một chồng sách hình đến cho nhà báo Nguyễn Tri Hồng.

Nhà báo la to mừng rỡ :

— Thích quá ! Chú thấy mình trở thành bé nhỏ như cháu vậy đó !

Minh nhìn chăm chú nhà báo đang lật từng trang sách hình. Bỗng cậu bé mỉm cười, một ý nghĩ đặc biệt chợt loé vào đầu cậu bé.

Bà Hoàng mãi mê quét dọn ở nhà bếp nên bà không để ý đến Minh vừa lướt qua mặt bà và leo lên thang lầu.

Minh tiến đến trước cửa phòng nhà báo Nguyễn Tri Hồng, nắm nút cửa, quay tròn nút cửa và khẽ đẩy cửa vào. Minh tiến vào giữa phòng của nhà báo, đứng yên, hai tay chấp sau đít và suy nghĩ...

* *

Trong sân trại, Ánh la to lệnh tập hợp :

— Tập hợp !

Anh em Tuấn xuất hiện ngay tức khắc. Cả bọn ngấm nghĩa nhau. Tất cả đều bù xù, dính đầy bụi.

Ánh nói :

— Má tao sắp về rồi ! Đừng nên để má tao thấy tội mình ở đây...

Phát hỏi, đầu dính đầy màng nhện :

— Sao ? Có gì không ?

Tuấn đáp, mặt Tuấn vẫn vện những vết đen :

— Chẳng thấy gì hết !

Ánh nói buồn buồn :

— Tao cũng vậy ! Tao đã tìm kiếm tất cả nhưng cũng chẳng thấy gì hết !

Hai anh em Tuấn cũng xác nhận với Ánh là đã tìm tất cả về phần mình nhưng cũng chẳng thấy gì hết. Đúng là thất bại hoàn toàn !

Nhưng, bỗng sau khi hắt hơi, Phát nhận xét là không thể nào tìm kiếm được trong hầm chứa cỏ khô cho súc vật ăn được vì cỏ khô nhiều quá, chất cao như núi. Biết đâu bọn trộm đã dấu các đồ vật mất cắp trong đó ?

Nhận xét của Phát rất có giá trị. Nhưng Ánh đã phủ nhận lý lẽ của Phát vì nơi đó không phải là chỗ cất dấu chắc chắn vì mỗi ngày đều có người tới cào lấy cỏ cho súc vật ăn. Thạch Sun không thể nào không biết đến điều đó...

Cuối cùng, Tuấn kết luận :

— Cảm ơn Ánh ! Tao sẽ phúc trình tất cả cho nhà báo Nguyễn Tri Hồng biết để xem chú ấy cho biết ý kiến như thế nào !

*
* *

Bà Hoàng mời ông khách dùng cơm tại phòng khách. Trước sự tiếp đãi ân cần của người chủ quán trọ, nhà báo Nguyễn Tri Hồng chỉ biết cảm ơn rối rít :

— Nhờ ông bà thế nào tôi cũng lên ký ! Cảm ơn ông bà thật nhiều !

Bà Hoàng khiêm nhượng :

— Đó là bổn phận của chúng tôi ! Chắc công việc của ông bận rộn lắm ?

Nhà báo mỉm cười :

— Bận rộn thì chẳng có gì bận rộn lắm ! Hơn nữa, đã chấp nhận đời sống buôn bán thì phải bận rộn chứ sao ? Nhưng điều tôi buồn nhất là mỗi khi xuất hành lại phải ỉm vào hàng rào bên vệ đường như tôi đang bị đây !

— Ông nói tôi mới nhớ ! Cảnh sát vừa đến hỏi ông.

— Cảnh sát hỏi tôi, thưa bà ?

— Phải ! Ông không phải là người đầu tiên ỉm xe vào hàng rào nhà ông Phan. Mỗi lần có người ỉm vào, ông Phan liền đi thưa Cảnh Sát và đòi bồi thường thiệt hại.

— Và Cảnh sát lại gặp tôi ?

— Cảnh sát muốn hỏi giấy tờ xe của ông để kiểm chứng. Nhưng tôi đã bảo đảm với họ là hãng bảo hiểm sẽ bồi thường thiệt hại và ông là người đứng đắn. Hơn nữa tôi cho họ biết là ông không thể nào đi trốn để khỏi bồi thường thiệt hại vì chân ông bị đau, ông không thể nào đi được trong ít nhất mười ngày. Sau mười ngày, nhất định ông sẽ ra xem chỗ ông gây thiệt hại và bồi thường thoả đáng cho đương sự.

Nhà báo cảm ơn lòng tốt của bà Hoàng. Lẽ dĩ nhiên, khi nào bình phục, nhà báo sẽ đến gặp ông Phan và bồi thường thiệt hại cho ông.

Nhà báo nói với bà Hoàng :

— Thưa bà ! Tôi tin chắc Cảnh sát còn nhiều việc phải làm hơn là chuyện con con này... Ô kìa, cháu Tuấn.

Tuấn vừa bước vào phòng, theo sau là Phát.

Mặc dù cố gắng, anh em Tuấn cũng không che dấu nỗi sự mệt nhọc chán nản và vẻ tiêu điều...

Thấy vậy, bà Hoàng la to :

— Hai con sao dơ quá vậy ? Chắc lại chơi trò « đánh nhau » rồi chứ gì ? Chắc ông chưa biết đâu, chúng nó ở đây chỉ biết có một trò chơi : đó là chia phe đánh nhau. Đi rửa ráy mau lên rồi ăn cơm, không má đánh đòn bây giờ !

Nhà báo bình vực anh em Tuấn :

— Hồi tôi bằng tuổi các cháu tôi cũng như thế đó thưa bà ! Trẻ con bao giờ cũng vậy !

Tối đến, Tuấn vào phòng riêng của nhà báo Nguyễn Tri Hồng. Nhà báo đang mở tung các ngăn kéo như muốn tìm vật gì. Dáng điệu nhà báo có vẻ nghiêm trọng lạ ! Thấy vậy, Tuấn hỏi :

— Chú mất cái gì đó chú ?

Nghe Tuấn hỏi, nhà báo giật mình quay lại. Ông ta có vẻ bối rối rõ rệt.

— Chú... không.... Có tin gì mới không cháu ?

Tuấn liền phúc trình cho nhà báo biết tất cả những sự kiện vừa qua.

Nghe xong phúc trình của Tuấn, nhà báo có vẻ thất vọng rõ rệt. Ông ta suy nghĩ rồi nói :

— Như vậy mình phải làm cách nào tấn công ngay toà lâu đài...

— Phải tấn công lâu đài ? Tuấn lặp lại câu nói này với Phát khi hai anh em vừa lên giường ngủ.

Nghe anh nói, Phát cầu nhàu :

— Ông ta muốn tấn công lâu đài làm chi vậy ? Ông ấy bắt anh làm công việc quá sức ! Anh làm sao tấn công nổi !

Tuấn bình tĩnh :

— Có thể nổi chứ ! Mình dùng mưu, nhưng hiện anh chưa biết phải dùng mưu như thế nào... Chắc lại phải nhờ thằng Ánh...

Hai anh em không thể nào tính toán trước được. Nhất là vì quá mệt nhọc trong ngày vừa qua, hai anh em bỗng ngủ thiếp đi lúc nào không biết,

Sáng hôm sau, Ánh đã chờ hai anh em Tuấn ở ngã tư đường

từ lúc nào. Khi nghe Tuấn cho biết ý định của nhà báo Nguyễn Trí Hồng, Ánh khẽ nhăn mặt rồi nói :

— Ông nhà báo này đã nghĩ quá !

Tuấn gật đầu ra vẻ lão luyện :

— Như thế mới đúng là nhà báo chứ !

Ánh lo lắng :

— Làm thế nào tìm kiếm trong lâu đài được ! Theo tao biết, trong đó có ít nhất hai chục phòng, không kể các lầu... Ngoài ra, còn ông Chế Ký và bà Na luôn luôn có mặt trong lâu đài...

Phát thêm vào :

— Không chừng có cả những đường hầm bí mật nữa !

Ánh gật đầu :

— Đúng ! Đường như cũng có những con đường hầm nữa !

Tuấn tiếp :

— Còn có cả những con chó dữ !

Tuấn nhớ lại những tiếng sủa dữ dội khi nó đi ngang toà lâu đài.

Ánh nói :

— Những con chó đó không đáng ngại ! Mỗi ngày tao đem thức ăn cho chúng nên chúng quen tao. Mình không sợ gì hết.

Phát nói :

— Theo tôi nghĩ, chắc mình phải tìm đồng minh thêm mới làm nổi công việc này.

Ánh nói :

— Có lẽ. Nhất là sáng nay, mình phải ra trại. Thế nào tại nó cũng hỏi... Một là mình cho tại nó biết, hai là mình sẽ tìm lý do giải thích sự vắng mặt của tại mình.

Tuấn vẫn theo đuổi dòng tư tưởng của mình :

— Không biết mấy con chó ở lâu đài có biết Thạch Sun hay không ?

Ánh suy nghĩ một lúc :

— Đề tao nhớ lại xem... À ! Phải ! Phải ! Tao nhớ Thạch Sun có giống với con chó đó... Nhưng tại sao mà hỏi vậy ?

— Tại vì tao nghĩ Thạch Sun không thể nào dám vào bên trong lâu đài nếu hắn ta không quen các con chó...

Phát gật đầu :

— Đúng ! Như thế, mình đã có thể thoát khỏi sự dòm ngó của các con chó rồi.

Nhưng, làm thế nào thoát khỏi ông Chế Ký và bà Na ? Hay là mình cho ông Chế Ký biết rõ chuyện này ?

— Mà đừng có điên ! Chắc mà chưa biết tình ông Chế Ký. Ông

ta khó dễ sợ. Tao chưa biết cách nào thoát khỏi ông Chế Ký, nhưng đối với bà Na, tao đã có cách rồi. Bà Na luôn luôn xuống nhà tao nói chuyện cho vui. Từ lâu nay, mỗi buổi trưa thứ bảy, bà Na đều ra nhà tao may vá với má tao đến chiều.

Phát nhận xét :

— Hôm nay đúng là ngày thứ bảy !

Tuấn gật đầu :

— Trưa nay mình có thể hành động ! Nhưng còn ông Chế Ký ?

Ánh cho biết là ông Chế Ký luôn luôn ngủ trưa trong phòng làm việc của ông ta. Theo bà Na, ông Chế Ký không bao giờ bỏ giấc ngủ trưa cả.

Tuấn, Phát, Ánh đều ý thức được sự lạ lùng của nhiệm vụ này. Trên đường đi tới trại, cả bọn trao đổi ý kiến tới tấp.

Tuấn hỏi Ánh :

— Mà làm cách nào tránh cho tụi tao mấy con chó đó ?

Ánh nói :

— Có tất cả bốn con. Tao sẽ cho chúng ăn rồi nhốt chúng nó vào cũi. Tao có thể theo tụi bây...

Trong lúc ba người đang nói chuyện, thỉnh thoảng một chiếc xe hơi xanh xuất hiện trên đường trước mặt ba người.

Cả ba người đứng lại. Xe hơi tiến tới chậm chậm. Không còn nghi ngờ gì nữa : Chính nhà báo Nguyễn Trí Hồng đang cầm tay lái chiếc xe hơi đó.

Tuấn ca ngợi :

— Chân đau như vậy mà cũng lái xe được ! Đúng là nhà báo !

Khi chiếc xe hơi ngừng lại, nhà báo Nguyễn Trí Hồng cười ha hả :

— Sao các cháu đứng im giống như các pho tượng quá vậy ?

Tuấn nói lấp bắp :

— Có gì không... thưa ông... Viên ? Bộ ông cũng lái xe được à ?

— Lái được chứ ! Cháu xem đó... Nhưng chú phải hết sức cẩn thận.

Nói xong, nhà báo liền quay sang Phát và Ánh :

— Hai cháu cho phép chú bắt cóc Tuấn nhà ! Đáng lẽ chú mời cả ba nhưng vì là trường hợp đặc biệt chú chỉ có thể mời một mình Tuấn thôi !

Ba đứa con trai nhìn nhau im lặng. Cả ba có vẻ ngỡ ngàng trước lời nói của nhà báo Nguyễn Trí Hồng.

Nhà báo nói thêm :

— Chú đã xin phép má cháu rồi ! Má cháu đã chấp thuận.

(còn tiếp)



● CHAN HIỆP phụ trách

● VĂN HÓA SUY ĐỔI: ĐIỆN ẢNH

Ngày nay, bước vào các rạp chớp bóng, những người mang chỉ hướng giáo dục trẻ thơ Việt Nam không khỏi lấy làm đau lòng khi thấy hầu các rạp ấy đều cho chiếu những phim tai hại không ít thì nhiều đến trẻ thơ Việt Nam. Phần nhiều các phim thuộc hai loại:

Nếu loại phim Âu — Mỹ thì diễn những cảnh cướp bóc, bắn súng, tàn sát lẫn nhau. Và họ — Những người làm phim — không quên xen vào đó những hình ảnh có hại cho đầu óc non nớt của trẻ thơ như: cưỡng hiếp, hôn hít trên màn bạc...

Về một loại phim khác, hiện nay đang thịnh hành: Đó là loại phim võ hiệp Trung Hoa. Có thể nói loại phim này còn tai hại gấp trăm lần loại phim Âu — Mỹ.

Những phim võ hiệp này phim nào cũng mang một nội dung căm hờn, thù hận, chém giết, thật dã man và tàn bạo. Phàm đồ tuôn ra xối xả. Trông chẳng khác nào máu tươi. Nếu trẻ con xem loại phim này mãi, chúng sẽ quen mắt với những cảnh chém giết. Rồi từ đó có thể đưa đến chỗ hăng say chém giết. Vì vậy, người ta không lạ gì khi đọc báo thấy tin: «Đêm qua, có 2 tốp thanh thiếu niên khoảng 14 — 15 tuổi đã ẩu đả bằng dao với nhau. Kết quả có 6 thiếu niên bị thương...» hoặc «Tối qua, trong khi gác 2 đoàn viên N-D-T-V đã dùng súng đề bắn nhau. Kết quả...»

Nhưng ai có thể cấm cản những đứa trẻ này, không cho chúng «giải trí»? Phụ huynh chúng ư? Chúng vẫn có thể trốn học để đi xem kia mà!

Chính quyền ư? Nếu những phim có tai hại thì chính quyền đã bắt buộc chủ rạp phải đề « Cấm thiếu niên dưới 18 tuổi xem phim này ». Nhưng như thế lại càng tai hại. Vì trẻ con vốn sẵn đã tò mò. Nếu thấy được hàng chữ ấy, chúng lại càng tìm đủ mọi cách để vào xem cho bằng được.

Nếu muốn cải thiện trẻ thơ Việt Nam, phải có những người giàu thiện chí, (Vì bài này nói về điện ảnh nên chỉ bàn về vấn đề điện ảnh), bỏ tiền ra để thực hiện những phim có lợi ích cho trẻ thơ mà không ngại tốn kém.

Sau cùng, tưởng chính quyền hiện tại cũng nên có một rạp chiếu bóng cho thanh thiếu niên Việt-Nam — Dĩ nhiên là phải chiếu những phim có tính cách giáo dục, xây dựng. Vì điện ảnh cũng có thể là một phương tiện để giáo dục trẻ thơ nếu ta biết áp dụng một cách khôn khéo thì sẽ có một kết quả rất khả quan. Vì xét ra nó chính là để thanh thiếu niên giải trí, do đó sẽ lôi cuốn được đông đảo các thiếu niên. Thiếu niên Việt Nam là rường cột của đất nước Việt Nam sau này. Do đó, những kẻ nào âm mưu đầu độc thiếu niên V-N bằng mọi cách — không riêng gì điện ảnh — sẽ bị người Việt-Nam hào hùng đập nát mọi âm mưu đó.

Những kẻ ấy hãy chờ xem...

VŨ BỤI ĐỜI

• SÁCH BÁO

Hiện nay sách báo được tung ra bán ở thị trường Việt-Nam rất nhiều. Sách báo cũng có loại tốt, loại xấu. Cứ tính trung bình thì có tới chín cuốn sách xấu và chỉ có một cuốn độc nhất nói được là đứng đắn.

Bạn nghĩ gì về tương của giới trẻ Việt-Nam nếu tình trạng này còn kéo dài?

Sách báo ảnh hưởng rất mạnh trên đời sống giới trẻ hôm nay; sách báo mà xấu thì đời sống giới trẻ trở nên trụy lạc.

Có một số sách báo được viết lên không ngoài mục đích là « làm tiền », tôi rất đau khổ khi nói lên hai chữ đó.

Hy vọng rằng một ngày rất gần đây những sách báo xấu ấy sẽ biến đi và nhường chỗ lại cho những tờ báo đứng đắn để xây dựng cho nước Việt-Nam càng ngày càng thêm tươi đẹp.

NGUYỄN THỊ TUYẾT
(Komtum)

Kim Chi tháp

(tiếp trang 17)

— Muôn tâu bệ hạ theo ngu ý của hạ thần thì Hoàng tử đang thọ tâm bệnh. Từ ngày Hoàng tử mua con cá to có ngậm sợi tóc của một thiếu nữ về cho đến nay là thọ bệnh. Có lẽ vì xúc động mạnh mà sanh cơn. Hạ thần nghĩ phải làm sao cho Hoàng tử gặp mặt người con gái ấy thì may ra Hoàng tử mới khỏi bệnh.

Nhà vua nghe nói hữu lý, bèn giao cho vị lão thần này sứ mạng đi tìm người con gái có mái tóc đẹp ấy.

Theo sự dò hỏi, vị lão thần liền ra chợ để gặp người ngư phủ bán cá hôm trước. Vị lão thần hỏi người ngư phủ :

— Chẳng hay nhà người bắt được con cá ấy ở vùng sông nào ?

— Bẩm quan, ở vàm Ô Tịch !

Lão quan hỏi tiếp :

— Theo sự hiểu biết trong nghề hạ bạc lâu năm của nhà người thì giống cá này thường từ đâu đến ?
. Sau một hồi suy nghĩ, ngư phủ đáp :

— Bẩm quan, cứ theo hiểu ý của kẻ bèn thì vàm Ô Tịch này mà có cá to như thế thường là cá ở trên nguồn đổ xuống. Hơn thế nữa, trời mùa này đang trở gió lập đông, sau khi đẻ xong ở trên rừng, cá lại đổ về sông sâu trú ẩn.

Vị quan lại hỏi :

— Thế nhà người có hiểu lý do nào mà con cá ấy ăn được tóc người không ?

— Bẩm quan, cá ấy không ăn được thịt người, sợi tóc ấy được nuốt vào bụng cá có lẽ vì tóc quấn dính với mồi...

Sau khi nghe lời người ngư phủ, vị lão thần xét ra chí lý liền quày quả dục ngựa trở về triều đình.

Qua hôm sau khi được vua chuẩn ý, lão quan bèn điều động một vạn quân binh trực chỉ Vàm Ô Tịch. Tại đây, lão quan đích thân xem xét từ dòng sông, ngọn suối rồi đi dò hỏi dân chúng quanh vùng. Ai ai cũng nói như người ngư phủ, do đó vị quan quyết định chia làm hai đội dọc theo hai bờ suối mở đường lên mạn ngược. Người ngựa cứ ngày đi đêm nghỉ, gặp gai góc san bằng mà đi tới. Dòng suối cứ như vắt vẻo bên hông quân sĩ, đoạn thì róc rách phẳng lờ, đoạn thì âm âm cuộn đổ. Rừng núi trước mặt vẫn chập chùng nối tiếp như không bao giờ dứt.

Sau bảy ngày đêm lặn lội vất vả người tiền vệ trưởng cảnh hừ bắt ngờ quày ngựa cấp báo :

— Bẩm thượng quan, cách đây hai dặm có một con đường mòn vắt ngang với dấu chân người.

Lão quan nghe hết sức mừng rỡ :

— Ta truyền cho vệ trưởng hãy phăng suốt đoạn đường ấy để tìm ra người.

Viên tiền vệ trưởng liền đáp lại :

— Bẩm thượng quan toàn chúng

tôi đã đi phăng theo nhưng khoảng đường ấy rất ngắn chỉ có từ bờ suối đến một gốc cây cổ thụ là mất dấu :

Vị lão thần lấy làm lạ, bèn truyền lệnh cho cả hai đội binh khi đến gần gốc cổ thụ ấy là đồn binh hạ trại. Không mấy chốc, tất cả quân binh rần rộ tụ tập dưới gốc cổ thụ. Tiếng trống chiêng, tiếng ngựa hí, tiếng đồn cây vang dậy cả một góc rừng.

Chỉ đang ở trên sàn gác nghe thấy thế vô cùng hoảng sợ. Vì Kim đi sẵn vắng nhà nên nàng quỳnh quáng vội nằm co lại đây úp chảo đun lên mà trốn.

Riêng về vị lão thần thì thúc ngựa quan sát suốt đoạn đường mòn và đang suy nghĩ thì bỗng viên tiền vệ trưởng lại phi ngựa về báo lại việc vừa mới bắt được một thanh niên đang đi về hướng này. Vị lão quan truyền đưa người thanh niên ấy vào. Kim bước vào lễ phép chào vị quan và trần thuật lại hết mọi việc về cuộc đời của hai anh em mình. Vị quan vừa ngạc nhiên vừa hết sức cảm động về cuộc sống của Kim. Sau khi hỏi đến việc câu cá bấy chim và khi nghe kể lại chuyện Chỉ câu cá bằng tóc mình thì vị lão thần hết sức mừng rỡ và ngỏ ý muốn gặp ngay Chỉ vì Hoàng Tử hiện đang lâm bệnh cần gặp mặt nàng. Kim chỉ lên sàn gác trên ngọn cổ thụ. Vị quan và quân sĩ vô cùng ngạc nhiên và thán phục.

Kim vội vã leo lên cây để gọi em. Nhưng vắng lạnh không thấy Chỉ ở đâu. Kim bối rối nhưng sau đó giây lát lại sức nhớ điều mình dặn em khi vắng mình nếu

gặp nguy hiểm nên liền bước lại gỡ chiếc chảo đun lên. Chỉ thấy anh vô cùng mừng, nàng cứ quanh quẩn và nắm chặt tay anh.

Nghe lời anh, nàng xuống gặp mặt vị quan. Quả không sai điều mơ tưởng của Hoàng tử, người con gái bạc phước sống lây lất giữa rừng già đẹp vô cùng! Da đỏ hồng hào, tóc xỏa dài đen nhánh nét then thung từ tốn của nàng càng tôn vẻ đẹp lên bội phần. Vị lão quan hết sức vừa ý và nói lại điều phán của Hoàng thượng dời nàng về cung.



Sau khi nghe lão quan nói thế, chỉ ôm chầm lấy anh mà khóc. Sự hiển vinh phú quý bất ngờ có được hôm nay không làm sao phai mờ được tình anh em côi cút, ruột thịt với nhau. Nàng nói với anh và thưa với vị quan là nàng không thể nào theo sung sướng mà bỏ anh cực khổ được. Thấy thế, vị quan liền mời cả Kim về Hoàng cung.

Kim thật tình không muốn sống cảnh phồn hoa đô hội. Chàng nghĩ

đến người cha bạc bẽo, đến mộ di
ghê sâu hiểm, chàng nghĩ đến trò
đời đua đòi theo bả danh lợi mà
giết bỏ nhân nghĩa tình thâm.
Chàng thấy yêu thích thiết tha vô
cùng cảnh suối reo, chim hót với
gió núi, mây ngàn vì ít ra những
thứ đó tạo cho lòng người cái
thanh cao, phóng khoáng. Nhưng
khi nghĩ đến hạnh phúc của em
mình Kim đã phải nhận lời của
triều đình mà chỉ xin cho được
thường lui tới sàn gác ở gốc cổ
thụ nhiều kỷ niệm vui buồn này
để tịnh tâm.

Khi Chỉ vừa đến hoàng cung, quả
nhiên Hoàng tử thấy mặt nàng là
bệnh tình thuyên giảm liền. Vua
cha đồng ý cho hai người nên vợ
nên chồng và lễ cưới được cử hành
hết sức trọng thể. Liền sau đó nhà
vua cho mở một con đường chạy
dài từ kinh đô đến gốc cây cổ thụ
và nơi đó được dựng lên ngọn
tháp chín tầng với tên « KIM CHỈ
THÁP »

Từ đó, dân chúng trong nước
thường đến « Kim Chỉ Tháp » để
du ngoạn và đổi tên gọi « Vàm Ô
Tịch » ra thành « Vàm Sông Tình »
để nhắc nhở tình nghĩa sâu xa của
hai anh em Kim Chỉ và tình yêu
say đắm chân thành của Hoàng
tử trong nước.

Trong khi ấy, sau khi người tiều
phu nghe lời vợ bỏ hai con giữa
rừng già rồi về đau buồn, thương
nhớ và hối hận day vò khiến ông
ta chết, mộ di ghê mắc phải bệnh
trái trời nên mù cả hai mắt.

Giờ đây, mộ ta phải lang thang
nơi đầu đường xó chợ cúi lạy từng
người mà xin sự sống qua ngày.

HỒNG TÚ VĂN

QUA LÔI CỎ MỘT

NGÀY

Chưa mùa (186)

Mây đan thêm sợi khói buồn

Rêu xanh nào kết trên đường
em đi

Ngập ngừng đôi mắt hoài nghi

Lạnh lùng một cánh chim đi hải
hồ

Ôm cho hết nỗi mong chờ

Ngàn ngơ nghe gió qua bờ tháp
cao.

Ơi con tim nhỏ xôn xao

Nghiêng nghiêng nắng sẽ lhi
thào bên song

Bao giờ em hết nhớ mong ?

THỤY ĐỖ



BÓNG MÂY XƯA

Con mưa đo xuôi trên nguồn

Cây xanh rũ lộc gọi buồn lên
cao

Lối về nắng cũng hư hao

Trăm con suối cũ lạc vào hư
không

Xuân ta mừng tuổi em hồng

Cỏ ngày vừa vờ trôi bông trên
mỏi

Những con đường cũ xa xôi

Lá vàng phong kín nửa vời ước
mơ

Bóng mây rụng xuống ơ thờ

Con chim vô cánh vạt vờ về đây

Buồn im ngủ giữa vòng tay

Dòng thơ thôi cũng hao gầy lênh
dênh

Về nghe sóng vô bông bênh

Qua con nắng quái ngỡ mình
bay xa.

THƯƠNG VŨ MINH

mùa hạ và kỷ niệm rêu xanh

● MINH HÀ

NHỮNG bước chân thật buồn đưa em về con lối vàng ủa lá me. Em đã cúi thật thấp bên bờ cỏ lá cũng xám vàng... Thôi nhá ! Em về, giã từ ngôi trường xinh trong sương mai, rục rở trong nắng hồng và âm ập dạt dào trong tâm tưởng... Em ra về, chia tay với bạn, để càng thêm da diết nhớ những kỷ niệm vui buồn dịu dàng trong lớp học.

Ngày cuối cùng lớp học thật buồn, mấy đứa bạn rủ em qua sở thú chụp ảnh. Mùa hè hoa phượng nở đỏ kín con đường Nguyễn bình Khiêm, thật đẹp, nhưng em vẫn không yêu bằng những sáng mùa đông đứng bên khung cửa nhìn sang khu trường nhà trắng, sương giăng thật dày, em chỉ thấy thật mờ thấp thoáng lớp học, và cây thập tự đứng buồn hiu hắt... Ôi ! Những sáng mùa đông thật dễ thương của em, đến bao giờ em mới gặp lại...

Những ngày hè sẽ qua, thật chậm, em biết, cũng như nỗi buồn sẽ dai dẳng suốt những tháng hè. Em nhớ lớp học, nhớ Cô Mỹ Yến, nhớ dạt dào... Sang năm hết còn học Cô, chắc hẳn em sẽ chán ngán, và những giờ học cũng sẽ thật buồn ! Chao ơi ! Những công thức toán có bao giờ tạo cho em một chút hứng khởi ?

« Cô Mỹ Yến, Cô Mỹ Yến » âm thanh nghe vang dội trong em với

bao nhiêu thương yêu dạt dào. Tự trong tâm hồn, em thật bé nhỏ, nhưng những ngàn tim đã thật đầy, âm ập những cảm mến yêu thương em dành cho Cô. Cô Mỹ Yến nổi tiếng dễ thương trong trường, em biết, và có bao nhiêu học trò Cô cũng cùng một ý nghĩ như em. Chao ơi ! Có một dạo em ghen với mấy chị đệ nhị, « Lớp A4 chắc hẳn được cô yêu nhất ! » Rồi em ngồi buồn hết mấy buổi chiều...

... Tiếng gió thật trầm, âm thanh càng làm em muốn khóc... Một lần Cô báo tin đi tu nghiệp, em cũng buồn cũng muốn khóc như bây



giờ ! Cô ơi ! Em ao ước và thêm được sống lại những ngày học ở lớp 10B2 này, với một tuần ba giờ Sử, Địa ; hai lần gặp Cô nhìn Cô giảng, em như muốn thấu nhận tất cả yêu thương ngọt ngào, chất chứa trong tình thầy trò thiêng liêng, cao cả. « Cô Yến rất yêu học trò », em nhận thấy rõ trong lời nói, và trong những chuỗi ngày sống hiền hoà, vô tư bên Cô. Cô Yến vui tính và giảng bài lời cuốn học sinh... Chao ơi ! Với em lúc nào Cô cũng hoàn toàn mẫn thương và đáng kính.

... Kỷ niệm về trong em thật nhiều, giờ thi Văn Vật đệ nhị cô Cần mượn giờ Cô Mỹ Yến, em ngồi làm bài và ánh nắng chói chan, nắng chiếu rực rỡ trên khung vở em, hiền hoà, nhưng nắng làm em chói loà cả mắt... và thật dịu dàng, Cô xuống bảo Kim Ngân khép kín cửa sổ, chao ơi, em ôm ấp kín cả niềm vui, cảm động và hạnh phúc đến suốt cả ngày.

Bao giờ em cũng quý mến nhất những giờ Sử Địa. Em sung sướng, ngỡ ngàng khi tụi bạn bảo : « Cô giảng bài riêng cho mi, Hà a ! » Em ngượng ngùng khi nhìn Mỹ Vân, Bích Loan nháy mắt nhau, làm điệu bộ trêu chọc. Nhưng em vẫn thật tiếc nuối khi tiếng chuông tan học lạ lùng cắt đứt lời Cô, Cô ra về, em và mấy đứa bạn đi thật chậm trò chuyện. Kim Ngân nói huyền thuyên, nhưng riêng em em chỉ nhớ đến Cô Mỹ Yến trong niềm bao la thương mến.

Có một lần, cô Huệ Anh văn hỏi em và Ngọc Trinh : lớn lên làm gì ? Trinh cười : « em thích chọn nhà dòng ». Còn em, em đi dạy học,

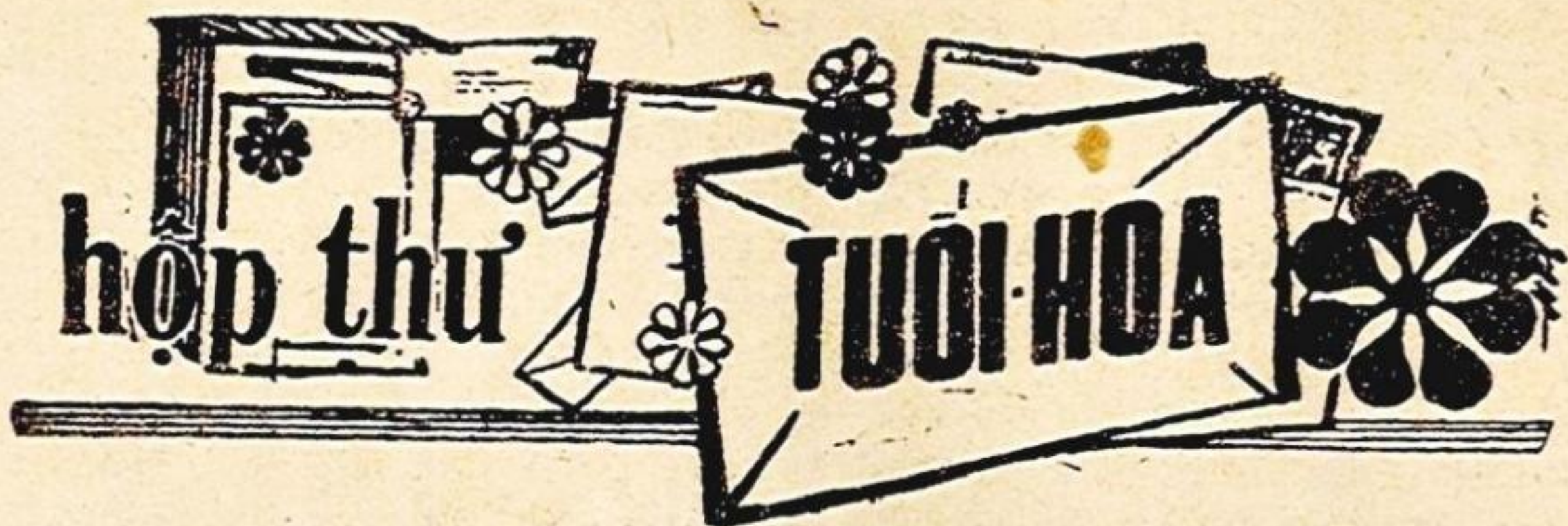
dạy Việt văn hay Anh văn chi cũng được... (Thật buồn cười, vì em đang theo đuổi ban B). Nhưng bây giờ, em thấy mình thương môn sử địa dạt dào (khác hẳn với những ngày đệ Ngũ, Đệ Tứ xưa kia).

Ngày đầu năm, gặp Cô lần đầu, em đã sung sướng lặng im nhìn Cô giảng bài, hãnh diện vì được học với Cô (em biết trong chín lớp đệ tam, Cô chỉ nhận dạy có mấy lớp.) Và rồi những ngày kế tiếp, giờ học Cô em đã cố ngồi thật ngoan, mãi miết với những biến cố lịch sử Cô đang giảng dạy : « Sông Linh Giang chia đất nước, cuộc nam tiến mở màn cho dân tộc xuống định cư trên lãnh thổ Thủy Chân Lạp... » Em đã thật vui khi lắng nghe những truyện khoa học thần thoại liên quan đến môn Địa lý ; và nhớ hoài một lần cuối năm Cô hát « N.C.G.V.N.D.V » của T.C. S. với em, kỷ niệm bỗng dưng tuyệt vời, nhưng cũng tạo cho em bao tiếc nuối...

Nhưng..., bây giờ bắt đầu mùa hè, mùa hè thật xám thật buồn và em đang giã từ ngôi trường, giã từ bạn bè thầy cô. Dấu xe lăn chi chít trên đường hầy còn in rõ. Em thần thờ tìm kiếm một chút dấu vết còn sót lại trên đường để nhớ mãi buổi sáng hôm nay... những bánh xe vô tình đã đưa Cô Mỹ Yến đi thật xa, thật xa dần cách khoảng với em...

Nhưng trong tâm hồn em bỗng dưng xao động rộn ràng, em biết mình đang thương nhớ Cô hơn bao giờ hết.

MINH HÀ
(T.V)



- DUY VŨ (Bảo Lộc) : Chú đã ghi tên cháu vào gd TH rồi nhé. Bút hiệu của cháu chưa ai chọn, viết thơ và gởi bài về cho chú nhiều nữa nghen.
- HẠ NGỌC KHANH (Đà Nẵng) : Đã nhận em vào gd TH, muốn in sách em viết thơ hỏi Bác Trường Sơn em nhé. Mến.
- KHIẾU QUỐC VIỆT (ĐN) : Cả ban biên tập rất nhiều người cùng chọn bài thì không thể có chuyện ấy được, em đừng nghĩ như thế nhé. Muốn biết chi XM em đọc lại TH số 169 hoặc 172 sẽ rõ. Thân.
- THÙY TRANG (Gia Định) : Gọi bằng chú cho thân mật cháu nhé, cả nhà say mê TH chắc là nhờ tài cổ động của cháu chứ gì ? Viết thơ cho chú nữa chú mong.
- HỒNG HƯƠNG (Bình Tuy) : Học trễ không sao nhưng cần nhất là phải cố gắng học cho giỏi nhé cháu. Đã ghi tên cháu vào gd TH. Cháu cứ tiếp tục viết sẽ thêm hay. Mến
- VÂN THÙY ĐÔNG (B H) : « Tiếng Đàn » của em đã chọn đăng, cho anh địa chỉ để gởi báo biểu em nhĩ. Mến
- BUỒI CHIỀU (Biên Hoà) : Vui nhận em vào gd TH, vì thơ rất nhiều anh phải trả lời theo thứ tự em ạ. Bài anh đang xem. Chờ nhé.
- THIẾU YÊN (Đà Lạt) : Bài đầu tiên như vậy là khá lắm, em tiếp tục sáng tác nữa đi nhé. Mong
- VỌNG CÁC (Thị Nghè) : Anh có nhận thơ trước của em và đã trả lời rồi nữa. Về vẽ em có thể xem hộp thơ báo 175 của em Đỗ Hữu Hoài em nhà.
- SUỐI LỆ (Gia Kiệm) : Học lớp làm thì không được làm nũng hay nhè nữa nghen, chú đánh bằng roi mây đó. Nhận thêm cháu vào gd TH nữa. Mến
- LÊ CHIÊM (Nha Trang) : Rất vui được sự góp mặt của em. Bài gởi đăng báo em viết trên một mặt giấy cho tiện việc sắp chữ em nhé. Mến.
- BÍCH NGỌC (Nha Trang) : Đã ghi tên cháu vào gd TH rồi nhé, bút hiệu đẹp lắm chưa ai dành cả. Biên thơ cho chú nữa đi. Thương.

— NGỌC MAI (Đà Lạt) : Anh ghi tên em vào gdTH rồi đó chịu chưa, viết thư cho anh nữa đi nhé. Mến.

— NGỌC THANH (Đà Nẵng) : Đề anh tìm lại cho em nhé. Vui nhận em vào gdTH. Saigon hay một nơi nào khác ở nước ta hiện tại anh nghĩ chắc là cũng buồn như nhau em ạ. Bài em anh đang đọc. Chờ nhé.

— ANTONIC TÂN (Sg) : Rất vui nhận thêm em vào gdTH. Bài em đang đọc — viết thêm đi nhà em. Mến.

— THY THU (Đà Lạt) : Bút hiệu nghe thi sĩ lắm, lại đẹp nữa, em cứ chọn đi nhé. Gửi bài viết trên một mặt giấy thôi em ạ. Mến.

— ĐÔNG PHỐ (Vĩnh Bình) : Muốn biên thư cho ai em cứ đề tên người đó theo địa chỉ T.S. Tác giả bài em hỏi là một nữ sinh trường Gia Long đây. Bài em đang đọc. Mến.

— THƯƠNG TƯỜNG SINH (Biên Hòa) : Rất vui được giúp đỡ em. Bài em anh đang đọc, gởi tiếp thêm cho anh nhé. Mến.

— TUYẾT PHƯƠNG (Sg) : Đã nhận em vào gdTH. Bài em đang đọc. Mến.

— NGUYỄN ĐỊNH (Đà Nẵng) : Viết đủ tất cả hình thức em nêu ra với nội dung lành mạnh tươi trẻ. Mong bài của em.

CHÂN HIỆP

— TRỊNH MANH TƯỜNG (Paris) : Đã đọc lá thư màu vàng thật dài của em. Chị nhận đủ ba lá thư của em nhưng không ngờ ở Paris em có TH đều đều, nên không trả lời. Đừng giận chị nữa nghe. Gắng học cho giỏi rồi về nước làm một cái gì nghe Tường. Vẫn đánh nhau đều đều em ạ. Đành mỉm cười mà sống, làm sao giờ hả em? Tha cho chị vụ viết thư riêng đi nhé.

— THÚY VY (Tuy Hòa) : Hai chị ầy là một và đã có gia đình. LH là tên thật của chị. Muốn có sách xuất bản em liên lạc với anh Trường Sơn. Đủ chưa cô bé, riêng chị thì nghèo và bình thường như mọi người.

— ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG (ĐN) : Đã nhận em vào gdTH rồi đấy — sẽ chuyển lời khen tặng của em đến anh H.

— TRẦN CHUYỀN (TĐ) : Chị em mình hiểu nhau quá rồi giận chị làm gì cho nó mệt ra hử em? Các giấy in báo nó dặt chữ bộ tại chị sao?

— AN THUY (Sg) : Cảm ơn lời khen của em, chị đã nói nhiều lần rồi tại đất chị ít lòng có rộng bao nhiêu cũng phải thu vào tí tí có vài hàng đó thôi. Hết giận chị chưa cô bé?

— THU HÀ (Đà Lạt) : Biết em về Sài Gòn chờ cả một buổi chiều không gặp cô tiếc hùi hụi vậy đó. Ưông dịp may nghe chuyện Đà Lạt và ngắm cô học trò bé bỏng ngày xưa giờ lớn bao nhiêu? Chắc cô tiếc mãi Hà nhỉ? Xin lỗi em nhé, thăm tất cả các em.

LÊ HÀNG



Bà con làng Dzíc-Dzắc lưu ý nhé : Thư giải đáp đề tên Trang Vy — mục Dzíc Dzắc và phải ghi địa chỉ chắc chắn, đừng cho địa chỉ nhờ chuyển mất công « tìm trẻ lạc ». Riêng những vị phải « di tản chiến thuật » vì tình hình chiến cuộc xin cho địa chỉ mới đề gởi báo tặng.

THỰC ĐƠN LẦN NÀY

1.— Món « Trộn Thượng Thái — Sài Gòn » :

Các tay Dzíc Dzắc sẽ hãy dịch chữ nhà lời sang tiếng Anh và tiếng Pháp (tiếng Đức nếu có thể) ?

2.— Món « Phạm thị Diễm Phúc — Đà Lạt » :

Lợi dụng cơ hội đêm khuya cả nhà yên ngủ Dzắc lén đột nhập nhà bếp mở tủ lạnh thanh toán chớp nhoáng ly chè còn dư lại ban chiều rồi chuồn lên lầu. Dzíc là kẻ đến sau mở tủ ra, ơ kìa vẫn còn một ly trong đó. Lạ thế nhỉ ! Dzắc mới vừa « hạ độc thủ » cơ mà ?

3.— Món « Tuyết Oanh — Nhà Trang » :

Đố quý vị cao thủ làng Dzíc Dzắc nghe : « Trống mà kín, kín mà trống », thưa đó là cái gì ?

Trang Vy công nhận với quý vị thực rằng cái món « bún bò Huế » lần này của Ngã Uyên khó nuốt thực đấy ; phần đông không quen ăn ớt nên đành phải « chào thua » món này. Thú thật là thực đơn hai kỳ vừa qua (177 - 178) ít có cụ nào xơi trọn cả. Cụ nào anh dũng nuốt trôi ba món không mắc nghẹn được kể là « cao thủ » rồi đấy, rất xứng đáng được « tuyên dương công trạng ». Và Trang Vy chỉ ngồi chờ xem ai thanh toán hết thực đơn đề hãnh diện ghi tên vị đó vào danh sách trúng giải.

CÁCH DÙNG THỰC ĐƠN KỲ 178

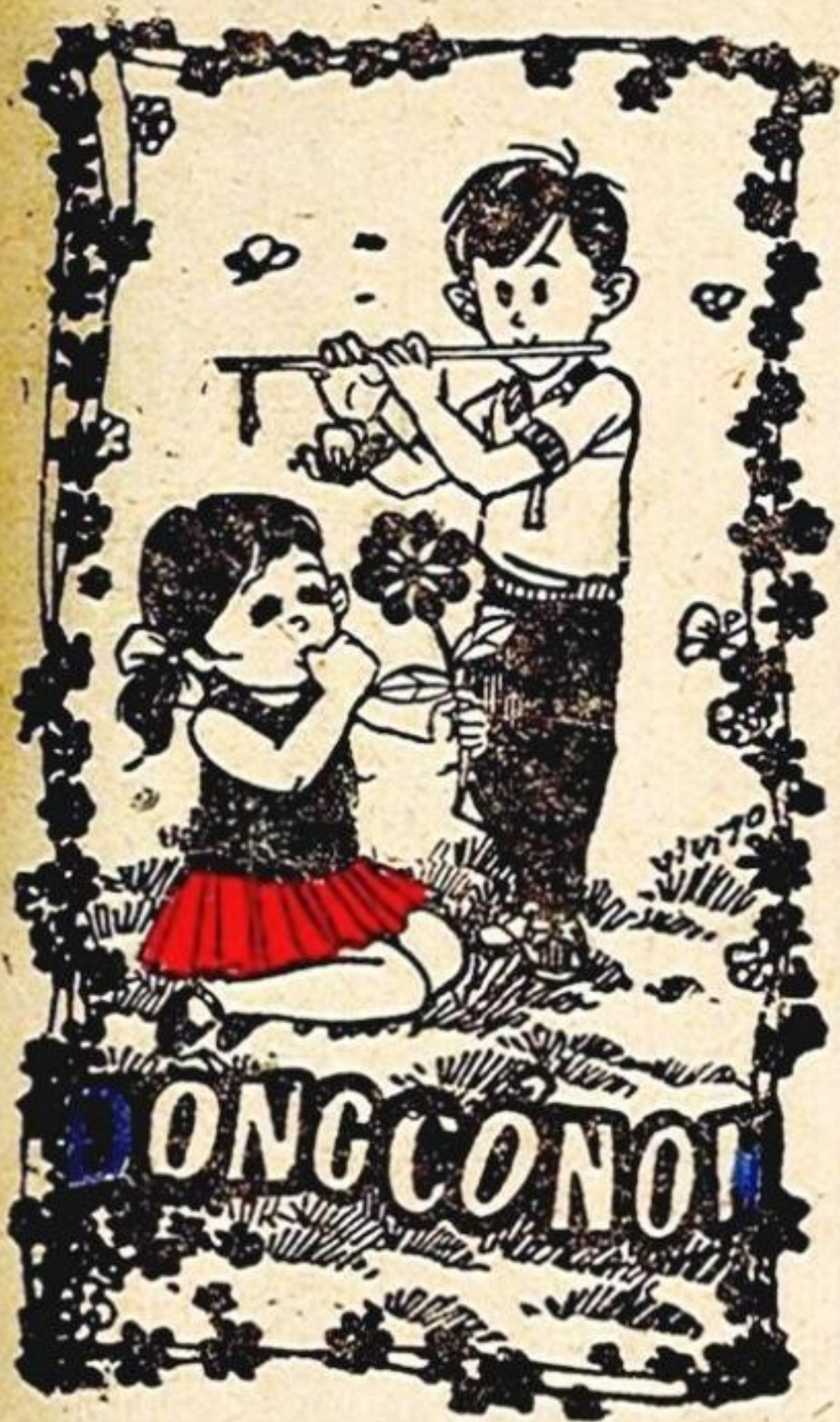
1.— Dĩ nhiên, ai lại chả có la gan (vị nào đáp là không có Trang Vy xin thành thực phân ưu).

2.— Thưa đó là việc thở — trừ phi ngao du tiên cảnh bạn mới hết thở thôi chứ !

3.— Đồng hồ điện gắn vào tường sức mấy mà chạy được, chỉ có kim và con số chỉ mức tiêu thụ chạy thôi.

● Bảng vàng đề tên những cao thủ được tưởng thưởng thành tích :

Thủy Mạc — T.T.Hồng Nhung — N.T.Thanh Nga — T.T.Mỹ Thê (Sài Gòn) — Vũ Quang Ý — (NT) — Ngọc Lan — Ái Nhi — Lâm Du (ĐN) — Lý Hải (Vĩnh Long) — Mimosa (ĐL).



TRINH CHÍ phụ trách

Vào Đàng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp :

- SÓNG BẠC TRÙNG DƯƠNG
- NGUYỄN VỌNG CÁC
- THANH CHÂU
- CÂY NHÈ XỨ BƯỜI
- HƯƠNG HUYỀN
- THƯƠNG NGÀ
- THÙY NHI
- CÀM NHUNG
- ĐÌNH

GỬI CHÚT DƯ HƯƠNG

Ngày xưa bay tuổi con đi học
Me kêu dậy sớm mỗi hừng đông
Nhà mình xa lắm ngôi trường
quận

Me dắt con đi ba ra đồng

Hai năm tròn me đưa me đón
Con biết còng trỉ, biết nhân chia
Một tối học bài nghe ba bảo
« Ngày mai trường quận chắc xa
lìa »

Và mình lên tỉnh tuần sau đó
Con bỏ mái trường, bạn dấu yêu
Thằng Tư, con Lý chờ đưa tiễn
Bến xe lam vắng — luyến lưu
nhiều...

Ba bỏ nghề nông làm lái xế
Lung còng phơi nắng buổi ban
trưa

Me thôi giê lúa — Me buồn bán
Chợ chiều bung tóc rối trong mưa

Con mười hai tuổi vào trung học
Ba me ngày tháng vẫn gian lao
Bảy chữ mười sáu — con khôn
lớn

Đã thấy trên ba tóc ngả màu

Tóc ba như màu sương bạc trắng
Đường lên trường quận mỗi hừng
đông

Và mồ hôi mẹ hương nồng mặn
Con nhớ phân tôm trái ruộng
đồng

Một chút ngọt tình yêu quê hương
Con gửi cho mây gió phố phường
Mang về trời cũ lời ầu ỹ
Tình còn yêu dấu dấu ngàn
phương...

SÓNG BẠC TRÙNG DƯƠNG

Lời Mèo con

✦ NGUYỄN VỌNG CÁC



TÔI chào đời vào ngày mừng hai Tết, trong một cái tủ cũ bỏ trống. Buổi sáng hôm ấy, không hiểu tại sao cậu chủ tôi (chủ mẹ tôi trước đã) lại mở tủ. Cậu thấy mẹ con tôi, reo lên :

— Mèo đẻ, mèo đẻ rồi !!

Lũ trẻ đang chơi, nghe vậy, chạy ủa lại tủ. Chúng sờ mó chỉ trở tôi. Mẹ tôi, một con mèo tam thể đẹp, đã phải gằm gừ, hăm dọa, chúng mới đề yên. Đang vui, bỗng cậu chủ buồn xo, rồi lòi trong góc tủ ra một con mèo con đã chết. Đó là em tôi. Mẹ tôi đã dấu việc này. Tôi thầm trách người (mà lên tiếng trách sao được, vì tôi chưa biết nói). Buồn quá ! Cậu chủ đem xác em tôi đi, trong khi nước mắt của tôi lăn dài. Ngoài kia, người bạn cậu chủ nói :

— Tâm (tên cậu chủ) đầu năm,

mèo mày đẻ mà có con chết. Có thể hên hay xui đó.

Tôi nhắm mắt ngủ...

*

THẮM thoát, tôi đã khá lớn và đã biết nói chút ít. Trong nhà cậu chủ có nuôi một bác chó có cái tên ngộ nghĩnh là Tí nô. Bác ta trông khá dễ thương.

Thế mà, mẹ tôi lại thường khuyên :

— Con chó nên lại gần gã ấy. Gã dữ lắm ! Kẻ thù của « dân tộc » ta đấy.

Lúc đó tôi chỉ biết gật đầu.

Cậu chủ thường ẵm bế, vuốt ve, dẫn chơi với tôi.. Cậu cũng cưng mẹ tôi và cả bác chó kia nữa. Tôi cũng có chơi với bác Tí nô (khi mẹ tôi đi vắng mà thôi). Bác rất ư là

hiền lành, chẳng cấu xé gì cả. Trái với điều mẹ tôi nói. Bác lại biết vẩy đuôi cho tôi chơi trò « đánh quái vật ». Tại sao có trò chơi đó? Bởi vì lông đuôi của bác chó dài xoè ra và trắng phau, giống hết quái vật miền tuyết trắng. Đôi khi tôi lơ cán phải, thì chỉ bị bác rầy khế. Do đó, tôi kính trọng và yêu mến bác Tí nô. Cậu chủ luôn bảo ở đây có người ăn thịt chó. Ghê quá!!

CÓ một lần, mẹ tôi nhìn tôi mỉm cười:

— Trông con, gương mặt giống ba, còn bộ lông thì giống mẹ.

Tôi có hỏi ba tôi là ai? Thì chỉ được trả lời ba tôi bận đi xa. Dầu sao đi nữa, tôi cũng sung sướng đã có phần giống ba.

Gia đình cậu chủ có tin mừng: bà chủ trúng số được mấy trăm ngàn. Cậu chủ chỉ mẹ tôi:

— Nhờ có mèo nó đẻ con đầu năm đó. Má phải làm gì để « thưởng » nó chứ.

Bà chủ gặt đầu, vui vẻ:

— Cái đó để má lo cho.

Từ hôm đó trở đi, phần thức ăn



của mẹ tôi được tăng và ngon hơn lên. Phần tôi, không hiểu tôi có đem sự hên cho bà chủ hay không?

TRĂNG sáng, nhưng vì sao lấp lánh trên trời. Đêm hôm nay thơ mộng quá. Tôi ra sân chơi. Chợt, kể hàng rào, hai người lạ mặt đang giữ một vật gì động đây. Ô! Bác Tí nô. Họ bỏ bác vào một cái túi. Làm sao để cứu bác đây? Đã có cách, tôi gào lên thật to, to nữa. Cố tạo những tiếng kêu thảm thiết. Quả nhiên, mẹ tôi chạy ra trước, sau đó là cậu chủ. Cậu đã thấy hai người nọ, lên tiếng:

— Ai đó?

Biết bị lộ, hai người kia nhảy vội qua hàng rào, vứt lại cái túi. « Ắng!! ». Cậu chủ chạy ra mở túi. Bác Tí nô đã được cứu thoát.

Buổi sáng hôm sau, mẹ tôi đang bắt cho tôi những « con ngựa », Bác chó ở trong nhà ra, lại gần, bác nhìn tôi... rồi bỏ đi. Khi mẹ tôi đứng dậy, xù lông.

MẸ tôi bận đi săn chuột, Tôi đang ngó trời ngó đất. Bỗng bác Tí nô chạy lại hôn hít tôi. Tôi ngạc nhiên. Thì bác ta cất tiếng khàn khàn:

— Cám ơn cháu đã cứu bác. Tại bác háu ăn, dễ rồi bị bắt. Cháu thật là tốt hết sức... Cháu là anh hùng tí hon... Bác...

Mẹ tôi về, bác chó vội lánh xa. Tôi chạy lại cạnh mẹ tôi. Anh hùng là gì nhỉ? Tôi suy đi nghĩ lại... rồi ngủ lúc nào không hay.

NGUYỄN VỌNG CÁC

SỚM MAI

Một sáng sương mù giăng què hương
Tung tăng em nhịp bước đến trường

Ươn ước bờ vai thon bé nhỏ
Tóc mây gợn gợn ánh mù sương
Cặp mắt nai lơ ngơ ngác nhìn
Bao là áo trắng dượm hương
trình

Xa xăm độ ấy em còn nhớ
 Bướm lượn mai vàng nở xinh
 Lá xanh vươn nhựa sống yên
 lành

Chim Khuyên riu rít giọng ca
thanh
Dòng suối lờ lờ con nước chảy
Nắng hồng lan rộng xóa mù
sương

THANH CHÂU



CON NGOAN CỦA BA

Cầm sô diêm em nghe mừng chi
la !

Ồ ! Tháng này mình hạng nhất
nữa cơ ?

Điểm son này vừa ghi vào học bạ,
Sung sướng nghe mình vừa tròn
ước mơ.

Và chiều nay ba dắt em dạo phố,
Mua cho em búp bê mặc áo hồng.

Trông dễ thương mắt ngoan xinh
ngồ ngộ,

Ôm búp bê — Nghe thương ba
ngập lòng.

Con sẽ ngoan, con sẽ cố học
chăm,

Cho bỏ công ba dưỡng dục bao
năm.

Ba ước mơ ngày con ba thi đỗ,
Nghe lời ba — Vâng, con sẽ học
chăm !

CÂY NHÈ XỬ BƯỞI
(bút nhóm Hoa Bưởi Trắng)



QUÊ HƯƠNG EM

Quê hương em là đây !
Chiến tranh tràn trên ấy
Muôn người dân nhỏ lệ
Sâu hận dằng dằng tràn.

Quê hương em là đây
 Mãi tranh nghèo xơ xác
 Ánh trăng vàng heo hắt
 Soi từng năm mộ hoang
 Quê hương em là đây !
 Hoả châu rơi vàng vọt
 Chiếu ánh sáng lung linh
 Trên những vung đồ nát
 Quê hương em là đây
 Bà mẹ già rơi lệ

Mỗi môn mong đợi con
Ngày trở về sum họp
Quê hương em là do
Các bạn có thấy chăng ?
Những hận thù vô cớ
Nguyên cớ cùng em nhà
Cho Việt Nam sáng tươi
Thanh bình trên đất mẹ
Vạn người dân yên vui.

HƯƠNG HUYỀN



CHÂU ÂU

CHÂU Á

CHÂU PHI



A
B
C
D
E
G
H
I
K
L
M

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13

NGANG :

ùng bột bồi vào vải cho
ững

ầu tự đầu—Búp hoa chưa nở
Người ngồi đan sọt mà lo
riệc nước

hiệt hiệu của Nguyễn Thiếp
Anh của cha — rê — số một
Tác giả truyện « Dế mèn phiêu
lưu » thời tiền chiến

Buông ra, không giữ lại — số
không — Dùng để ghim thức ăn
Hoa

Người đốt tàu Pháp ở Nhật
Tảo (viết tắt)

IN mất anh

Nước có thủ đô Luân Đôn

ĐỌC :

- TB

- Bò con — xác láo vô lễ

- Tiếng nam gọi là ừi — con dấu
để đóng làm tin

- Dùng để đựng sách vở khi đi
học (viết ngược) — trứng vịt
— GT

- Danh từ gọi người đi học (viết
tắt) — Tê

- Vũng đào gần nhà để chứa
nước — học lại

- Vị vua lãnh đạo phong trào
Cần Vương

3.— Vòng tròn — NP — Hoa không
có hát

9.— Ý hàm trong một chữ, một
tiếng

10.— U tam thừa

11.— Đồn được Nguyễn Tri Phương
xây năm 1853 để chống Pháp
(viết tắt) → *Sơn Cối*

12.— Một trong năm châu

13.— Còn gọi là dù.

THƯƠNG NGÀ



BÉ ĐO

1. Em là vật học trò dùng bút
Bỏ đầu sẽ bé nhất trong một nhà
Khúc đuôi nếu bỏ bớt ra
Ý trời ! Em mập như là con heo

2. Là dân thiểu số Việt Nam
Bỏ nón thành vật nhát gan tại dài
Nặng vào sống mãi không sai
Huyền trên là để ra ngoài, chữ chi ?
Là những chữ gì ?

THÙY NHI



Bé đáp kỳ trước

ME — ME — MÈO



Viết cho Quê Hương

Quê hương trong ý nghĩ học

QUÊ hương trong ý nghĩ học trò là hình ảnh của những ngày còn thanh bình, của cái thời mà bây giờ có thể gọi bằng hai tiếng « ngày xưa » mỗi lần nhắc đến. Tôi đã bắt gặp không biết bao nhiêu lần những quyển « Quốc văn giáo khoa thư » viết về quê hương với lũy tre xanh gió đưa xào xạc, với bóng dáng con sông nhỏ êm đềm trôi lững lờ, với những đồng ruộng sóng lúa vàng nhấp nhô, với buổi mai thấp thoáng bóng con trâu cày lê bước... Quê hương trong sách vở là tháp ngà chưa một lần tôi được hưởng. Cho đến bây giờ, tôi vẫn xúc động mỗi khi đi ngang vùng ngoại ô có những vuông ruộng nhỏ bé còn ít nhiều dấu vết những thân rạ mới cắt, những hàng tre lá lướt mờ mờ đàng xa, có sự hiện diện của một vài con chim lạ thẳng thốt tung

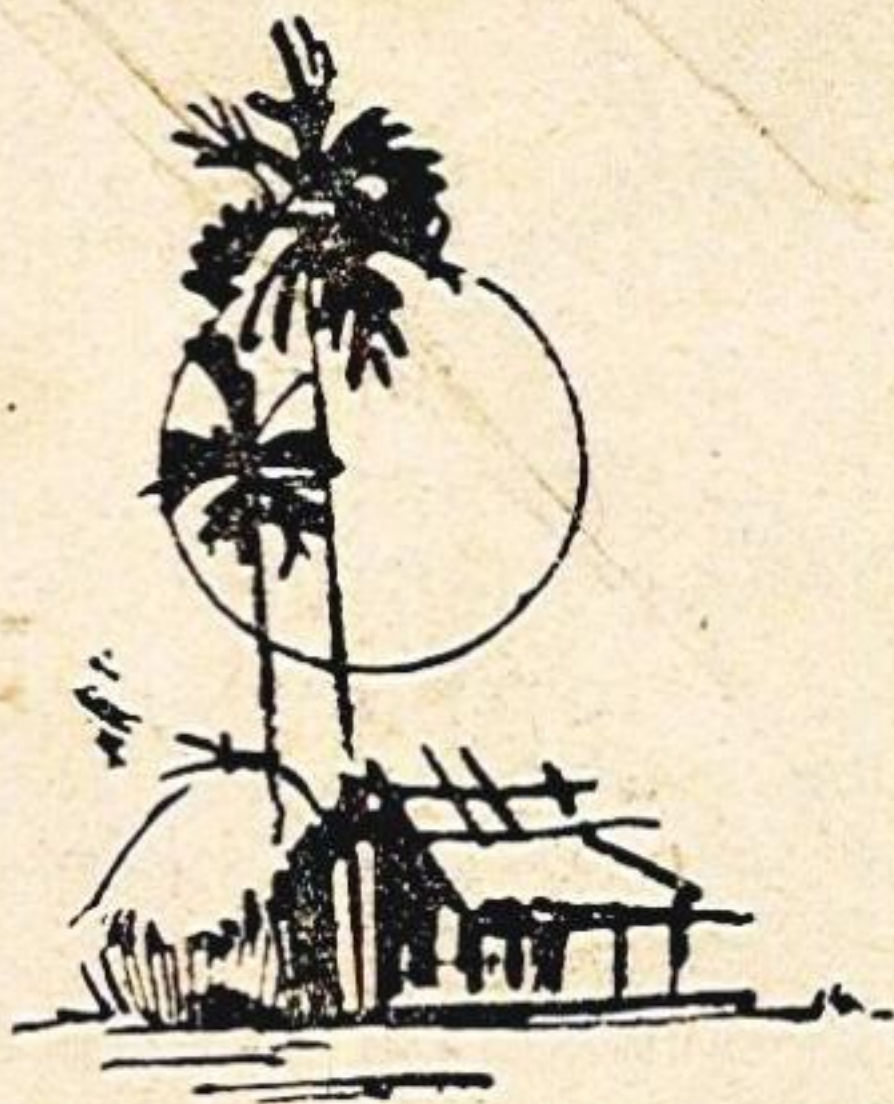
cánh bay xa trong nền trời rộng... Một đôi lần tôi bắt hình ảnh quê hương trong n mái tranh vách đất, trong vẻ nhọc của người phu già khuôn trong manh áo vá vuiu của n đàn bà buôn thúng bán b trong lời nhiệt thành của giáo, trong tiếng cười đùa của bè...

Quê hương trong ý nghĩ học đẹp và mang dáng dấp thần th bởi chưa một lần nhìn thấy nghĩ về quê hương như ngh một cái gì đấy chúng ta cảm n được song không thể bắt gặp. học trò nghĩ về quê hương tìm về di sản cuối cùng còn của dân tộc. Quê hương với kh trời vàng son ngày trước là hương ngọc ngà tôi không sao tới. Đã xa rồi những thơ mộng

quê hương lớn lên trong ý nghĩ
trò ở những đồ võ chung
hạnh cuộc sống hàng ngày. Quê
trong bây giờ với ánh đèn trời
nồng vàng vọt soi dài cơn mất
gủ, quê hương ứ tràn đạn bom và
quê hương với những giá trị tinh
hần xuống dần con dốc.

Trong những tan tác đau buồn
của sự phá sản ấy, tôi thấy một vài
ánh tay giơ lên, nhiều cánh tay
tròn lên và những con người đứng
cùng tìm về xây dựng ngọn
tháp ngà, không còn giấu trong
nguyên thoại nữa. Tôi biết những
con người đó tìm về bên nhau cùng
hơi lại ngọn lửa âm ỉ sau bao lần
hực tắt. Tôi biết ngọn lửa phải
bừng lên tròn vẹn như lần đầu cha
ông chúng ta thắp lên ngọn lửa đó.
Dưới sự nồng ấm của ngọn lửa
đó, vô vàn con người đang
gần nhau để khởi đầu cuộc
sống...

Tôi tìm đến cánh đồng quê
hương của những con người chỉ
sống với nhau bằng những tình
cảm chân thật. Đây là quê hương
của loài thổ hiền hoà, vắng hẳn
sự có mặt của bầy sói. Tôi đã hoà
mình vào thế giới đầy ấp tình
người đó và được chứng kiến
những bước chân trở về xây nhà
trên những cánh đồng băm nát
mặt, bụi tre nghiêng ngã và bằng
lòng xin chọn nơi này...



Tôi khao khát một ngày êm đêm
về trên quê hương dài cơn bình lửa.
Tôi xin thay luống cày võ từng tấc
đất cho bom đạn, tiếng mẹ ru con
à ơi buổi trưa mùa hè cho âm
thanh ngọt ngát của phi tuần lâm
trận, những con diều no gió chiều
sẽ thay thế đoàn khu trục đi về
trên không phận thành phố. Mùa
Xuân sẽ còn nguyên những sớm
mai sương mù bình yên len nhẹ
vào hồn người... Tôi vẽ quê hương
trong tương lai bằng nỗi mơ ước
đó. Niềm mơ ước giản dị có thể
nhưng biết bao giờ khung trời quê
hương thanh bình như mọi người
mong đợi?

CẨM NHUNG

Thư từ, bài vở gửi về Đồng Cổ Non, các em đề tên :

Anh TRINH CHÍ

Tòa soạn TUỔI HOA

38, Kỳ Đồng, SAIGON - III

Cánh nhạn đông Xan

— LÊ THỊ THÉP (Cù Lao): Bài của cháu gửi đến quá trễ nên không thể đăng vào số Phật Đản được. Mong cháu gửi cho những bài khác.

— THỠ TY (Gia Định): Chú chịu thôi, không thể nào đoán được những điều cháu hỏi đâu. Cháu đã viết bài xong thì cứ gửi về cho anh xem nhé! Đã chuyển những lời chúc của cháu đến chú HƯC và chú ViVi rồi.

— TRẦN THỊ HƯƠNG (Phú Lâm — Tuy Hoà): Mặc dù có lời yêu cầu nhưng anh bận quá thành thử không thể biên thư riêng cho anh được. GĐTH không hề nghĩ đến vấn đề « kỳ thi » như vậy đâu: Đã gửi lên em vào GĐTH rồi. Nếu có thể được, em hãy gửi những bức tranh về toà soạn, anh sẽ nhờ anh ViVi xem hộ và phê bình giúp em.

— PHAN NGUYỄN LAM NHƯ (Kiến Hoà). Đề chú xem lại số GĐTH thử có lên cháu chưa nhé. Nếu chưa chú sẽ ghi cho cháu. Bài của cháu gửi, đề chú xem lại đã nhé!

— NGUYỄN NGỌC ANH (Huế): Em không cho anh biết là các bài này em đã gửi cho ai trong toà soạn TH? Nếu gửi cho bác CH, thì sẽ đăng ở mục bài nhận được; nếu không, chắc là thất lạc rồi. Còn gửi cho anh thì không có đăng trên báo vì thiếu chỗ, mong em thông cảm cho.

TRINH C

BÉ VIỆT BÉ NAM

• Đिन



□ GIAI PHẠM

Tuổi Hoa đã nhận được :

— **GIAI PHẠM HÈ 72** của lớp mười A Năm Gia Long do **Vị Tha** gửi tặng.

— Nguyệt san **ÁO TÍM** do nhóm văn nghệ **Áo Tím** Gia Long gửi tặng.

Tuổi Hoa chân thành cảm ơn các bạn và ân cần giới thiệu với bạn đọc.

● Thi phẩm nhận được :

Trà Giang — Lê Thu — Tao Đàn — Nguyễn công Tấn — TC 3 — Trần hoàng Vy (3) — Trang vy Hưng (4) — Nguyễn ngọc Huế — Cẩm Hồng — Hồng bánh Bao — Nguyễn ngọc Huệ — Phạm hưng Dũng — Du Miên Quàn Vương — Trần thanh Tịnh — Liên Hương (2) Máy Thu — Ván sầu Đông — Tư ngân Liên — Hà vũ Giao Dài — Xuân Dung — Mỹ ly — Huy Đức — Trần mai Nga — Trần hoàng Vy — Vân Long — Linh Vi (2) — Bùi ngọc Chương — Trần bá Luật — Thảo Quyên — Thu Nguyệt — Hoàng sơn Hiên — Nhóm Thanh Thủy (4) — Lan mùa Đông (2) — Nguyễn bất Diệt (2) — Sóng Trùng Dương (3) — P.N. Tâm Giao — Lâm phương Thảo — Trần châu Tú — Vương trường Giang — Lê thị như Mai.

SỔ VÀNG CỨU TRỢ

Em Võ-thị-Ngọc-Hương, Phong-Phú : 400đ.

Em Hoài-Linh-Vũ, Hòa-Lạc : 100đ.

Trong những ngày khói lửa vừa qua, biết bao nhiêu anh em của chúng ta đang sống trong cảnh cơ cực lầm than. Đã có một vài bạn đọc Tuổi Hoa tỏ tình thần tích cực trong việc cứu trợ, với nghĩa cử cao đẹp này mong các Bạn các em Tuổi Hoa tiếp tục nói rộng quyền sổ vàng...



TUỔI HOA ĐỒNG BỘ

Hành trang của Tuổi Học trò.

BẠN MUỐN :

- *Một món quà xứng đáng.*
- *Một tặng phẩm thanh nhã, lịch sự.*

HÃY TẶNG MỘT BỘ TUỔI HOA

Có bán tại các nhà sách lớn ở các tỉnh. Riêng tại Sài Gòn :
Khai-Trí, Liên-Châu, Tự-Lực, Nguyễn-Trung, Thanh-Tuân, Đa-Minh, Thánh-Gia, Thomas, Xây-Dựng, Việt-Trí và Nhà sách Nguyễn-Bá-Tòng.

Đại lý các tỉnh Miền Trung :

Nha-Trang : Nhà sách Cứu Thế 40 Duy-Tân.

Đà-Nẵng : Nhà sách Vinh-Sơn 156 Độc-Lập.

Huế : Nhà sách Gió Lành 35/5 Nguyễn-Huệ và Thư viện Đại Học.

Đang bán **Bộ 16, 17**

Bìa cứng — Bao plastic — Hình đẹp

Mua sĩ xin Liên lạc với Tòa soạn Tuổi Hoa 38 Kỳ Đồng SAIGON